

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **Số 1 Tôn Thất Tùng, P. Bến Thành,
TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

03/2026

**Niềm vui sướng của Ta là hoạt động trong một linh hồn,
đổ đầy cho họ tình thương và Ta làm cho họ nên thánh (NK
1784).**

(Lưu hành nội bộ)

THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 03/2026

Chủ đề: BA Nẻo ĐƯỜNG GẶP GỠ LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Kính thưa Quý anh chị em trong Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót rất thân mến!



Cùng với Hội Thánh Công Giáo, chúng ta đang ở giữa hành trình của Mùa chay thánh, hành trình trở về với “Suối Nguồn Thương Xót”. Qua sứ điệp Mùa chay năm 2026, ba hành động cụ thể được Đức thánh cha Lêô XIV nêu lên đó là: **“Lắng nghe, ăn chay và hoán cải”**, đó như là “kiềng ba chân” làm nên thể đứng vững chắc cho đời sống của từng thành viên Cộng đoàn Lòng Chúa thương xót chúng ta.

Anh chị em là những người sống và tôn sùng Lòng Chúa thương xót, *“Mùa Chay là thời gian mà Giáo hội, với sự ân cần đầy từ mẫu, mời gọi chúng ta đặt mầu nhiệm Thiên Chúa vào lại tâm điểm của đời sống của mình, để đức tin của chúng ta tìm lại được sức bật và tâm hồn chúng ta không bị phân tán giữa những lo âu và xao nhãng của cuộc sống hằng ngày”*. (Sứ điệp Mùa chay 2026). Vậy với 3 thực hành mà Đức thánh cha Lêô XIV mời gọi sống, trước hết:

1. Cầu nguyện với Lời Chúa, để “Lắng nghe” tiếng của Lòng Thương Xót

Cầu nguyện là một trong những môi trường thuận lợi nhất để chúng ta lắng nghe được tiếng Chúa, để đi vào cuộc đối thoại chân tình với Thiên Chúa. Đức thánh cha Lêô XIV viết: *“Trước hết tôi muốn mời gọi sự chú tâm đến tầm quan trọng của việc dành không gian cho Lời Chúa thông qua việc lắng nghe, bởi sự sẵn sàng lắng nghe là dấu chỉ đầu tiên thể hiện ước muốn bước vào tương quan với người khác”*. Việc lắng nghe này cần được thể hiện cách chân

thực qua đời sống cầu nguyện, qua các cử hành phụng vụ, bởi vì *"việc lắng nghe Lời Chúa trong phụng vụ dạy chúng ta biết lắng nghe thực tại một cách chân thực hơn"*. (Sứ điệp Mùa chay 2026).

Trong năm mục vụ 2026 với chủ đề: "Mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai", việc cầu nguyện chính là hành động trước hết và trên hết cho sứ vụ truyền giáo. Cầu nguyện với Lời và theo gương mẫu của Chúa Giêsu. Chính với việc lắng nghe và thực hành *"Lời do miệng Thiên Chúa phán ra"*, mà Chúa Giêsu đã chiến thắng mọi cám dỗ của ma quỷ, những cám dỗ về sự giàu sang, về vinh hoa trần thế, của cải vật chất ..., để chỉ sống theo thánh ý Thiên Chúa (xem. Mc 1, 12-15). Cũng thế, xin anh chị em hãy siêng năng *"Cầu nguyện với Lời Chúa"*, nhờ đó, chúng ta có thể vượt lên trên những nhu cầu cá nhân về vật chất ở trần gian này, để trước hết, như Chúa Giêsu dạy: *"Chúng con nguyện Danh Cha cả sáng, Nước Cha trị đến"*. (Lc 11, 3) và khi sai các môn đệ lên đường truyền giáo, trước hết, Chúa Giêsu truyền dạy: *"Lúa chín đầy đồng mà thợ gặt thì ít. Vậy các con hãy xin chủ mùa gặt sai thợ ra gặt lúa về"*. (Lc 10, 2)

Chính qua việc cầu nguyện, chúng ta cảm nghiệm cách sâu xa lòng thương xót của Chúa đối với chính mình, để từ đó thi hành sứ vụ là "Môn đệ thừa sai" bằng việc sống và thực thi lòng thương xót đối với tha nhân.

2. Ăn chay để cho tâm hồn "đói khát" Thiên Chúa

Trong đời sống Kitô giáo, theo giáo huấn của Tin Mừng, việc ăn chay không chỉ là tiết giảm thức ăn, nhưng trước hết là sự *"chay tịnh tâm hồn"*, để cho cõi lòng mình khao khát chỉ một mình Thiên Chúa. *"Việc ăn chay đòi hỏi phải luôn bén rễ trong sự hiệp thông với Chúa, bởi vì "không ai thực sự ăn chay nếu người đó không biết nuôi dưỡng mình bằng Lời Chúa"* (Sứ điệp Mùa chay 2026), đồng thời để chúng ta đói khát Nước Thiên Chúa. đói khát điều công chính. *"Chính vì liên quan đến thân xác, nó làm nổi bật điều chúng ta đang "đói", và những gì chúng ta coi là thiết yếu cho sự sinh tồn của mình. Vì vậy, ăn chay giúp ta biết phân định và sắp xếp lại những "ham muốn", giữ cho cơn đói khát công lý luôn tỉnh thức"* (Sứ điệp Mùa chay 2026). Bằng việc "Lắng nghe" chúng ta nhận ra rằng: *"Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ bởi mọi lời do miệng Thiên Chúa phán ra"* (Mt 4, 4).

Một cách cụ thể, Đức thánh cha Lêô XIV chỉ dẫn: *"Tôi muốn mời gọi anh chị em một hình thức kiêng khem rất cụ thể, nhưng thường ít được coi trọng: đó là kiêng bớt những lời nói gây tổn thương và đau lòng cho người khác. Hãy bắt đầu giải giới nơi ngôn ngữ của mình: từ bỏ lời cay nghiệt, những xét đoán vội vàng, việc nói xấu người vắng mặt không thể tự bảo vệ mình, và những lời vu khống. Thay vào đó, hãy học cách cân nhắc lời nói và nuôi dưỡng sự hiền hòa: trong gia đình, giữa bạn bè, nơi làm việc, trên mạng xã hội, trên các phương tiện truyền thông..., và trong các cộng đoàn Kitô hữu. Khi đó, nhiều lời nói thù hận sẽ nhường chỗ cho những lời hy vọng và bình an"*. (Sứ điệp Mùa chay 2026)

3. Hoán cải là trở về và thực thi Lòng Chúa Thương Xót

Anh chị em rất thân mến. Việc ăn chay và cầu nguyện bằng cách lắng nghe Lời Chúa được nêu trên đây, sẽ trở nên trống rỗng và vô ích, nếu không đưa dẫn chúng ta đến việc trở về với Lòng Chúa thương xót và thực hành đức ái Kitô giáo. Đức Lêô XIV mời gọi: *"Các giáo xứ, gia đình, hội đoàn... được mời gọi bước đi chung trong Mùa Chay, để việc lắng nghe Lời Chúa – cũng như nghe được tiếng kêu của người nghèo... trở thành hình thái của đời sống"*. Chỉ bằng việc lắng nghe để cảm nghiệm cách sâu xa Lòng Chúa thương xót, chúng mới có thể sống và thực thi lòng thương xót. Đức cố giáo hoàng Phanxicô luôn xác quyết: *"bác ái là chạm vào thịt xác của Chúa Kitô"* nơi người nghèo. Chính *"trong viễn tượng này, sự hoán cải liên quan không chỉ đến lương tâm của từng cá nhân, mà còn đến phong cách của các mối tương quan"* (Sứ điệp Mùa chay 2026), tương quan với Thiên Chúa, với chính mình và với những người nghèo khổ, bất hạnh.

Kính chúc anh chị em Mùa Chay sốt sắng, để qua việc **lắng nghe, việc ăn chay và hoán cải**, chúng ta chạm tới Lòng Chúa thương xót và trở thành những chứng nhân của lòng thương xót cho mọi người bằng nhiều cách thể và sự nhạy bén nhờ việc "lắng nghe" Lời Chúa trong đời sống, đặc biệt trong Mùa Chay Thánh này.

**Linh mục Tổng linh hướng CDLCTX Tgp Sài Gòn
Phêrô Nguyễn Thanh Tùng**



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT II MÙA CHAY, NĂM A

Muốn đi theo tiếng Chúa gọi, Abraham đã phải bỏ quê hương và những người thân. Muốn đi theo Chúa, các môn đệ phải "từ bỏ mình và vác thập giá hàng ngày". Để đi loan báo Tin Mừng, các tông đồ phải chịu biết bao gian khổ. Họ đã bỏ rất nhiều. Bù lại họ được gì? Abraham nhận được lời Chúa hứa ban cho một dòng dõi đông đảo, các môn đệ được Đức Giêsu cho thoáng thấy vinh quang ở cuối cuộc hành trình, và người tông đồ được hứa "tên các con được ghi trong sổ trời". Tin theo những lời hứa về một tương lai xa vời như thế đúng là phiêu lưu.

Thông thường, người khôn ngoan không nên phiêu lưu, thà giữ lấy cái hiện tại tuy bình thường nhưng chắc chắn, còn hơn bỏ nó để theo đuổi một tương lai chỉ mới có trong lời hứa. Nhưng đó là lối cư xử giữa loài người với nhau vì loài người thì rất khó tin. Nhưng đối với Thiên Chúa thì rất đáng phiêu lưu như vậy, vì đã có nhiều bằng chứng cho thấy lòng trung tín

thực hiện lời hứa của Ngài. Hơn nữa, Ngài có kêu gọi chúng ta từ bỏ để phiêu lưu theo Ngài cũng chỉ vì Ngài muốn đưa chúng ta trở về hạnh phúc thuở ban đầu mà thôi. Thực ra phiêu lưu theo Chúa không phải là phiêu lưu, chỉ cần có đức tin vào lòng trung tín của Chúa là có bảo đảm.

Rất nhiều người đã dám phiêu lưu như vậy: Abraham (2 lần: bỏ quê hương, giết con một), Đức Maria (khi thưa vâng với Thiên thần), các môn đệ (lập tức bỏ thuyền, bỏ lưới và gia đình để theo Đức Giêsu).

Hình ảnh con rùa: nếu nó cứ rụt đầu rút chân vào vỏ thì xem ra an toàn đấy nhưng nó cứ mãi ở lì một chỗ, không bao giờ tiến đến đâu cả. Chỉ khi nào nó dám thò đầu thò chân ra để bước thì, tuy có thể gặp nguy hiểm đấy, có thể bị đau đấy, nhưng có thể nó mới tiến được.

Đức tin lên đường

Chuyện tổ phụ Abraham cho ta thấy được điều quan trọng này: đức tin là một cuộc lên đường.

– Tại sao? Vì “đạo” là đường, con đường Thiên Chúa dẫn dắt để chúng ta từ tối tăm tới ánh sáng, từ cõi chết đến cõi sống. Trong Thánh Kinh, mỗi lần Chúa gọi ai thì Ngài đều bảo họ lên đường đi theo Ngài.

– Mà muốn lên đường thì phải từ bỏ, vì hành trang càng gọn nhẹ thì bước hành trình càng nhanh. Thiên Chúa đã bảo với Abraham: “Hãy rời bỏ xứ sở, họ hàng và nhà cha người”.

– Hành trình đức tin luôn bao hàm ý nghĩa phiêu lưu: Abraham hành trình lên đường nhưng không biết mình sẽ đi tới đâu, ông chỉ biết mình đang đi theo sự hướng dẫn của Thiên Chúa: “đến đất mà Ta sẽ chỉ cho người”.

– Rất nhiều tín hữu chỉ lo gìn giữ những tín điều giáo lý và các lễ nghi. Đó chỉ là “giữ đạo” chứ không phải “sống đạo”.

Cuộc biến hình và cuộc hấp hối của Chúa

Linh mục Mark Link (trong quyển Sunday homilies, Year A) đã so sánh việc Đức Giêsu biến hình và việc Ngài hấp hối:

– Cả hai việc cùng diễn ra trên núi: biến hình trên núi Tabor, hấp hối trên núi Cây Dầu.

– Ở hai nơi, Đức Giêsu đều biến hình: trên núi Tabor Ngài

biến từ hình dáng loài người thành hình dáng Thiên Chúa; trên núi Cây Dầu, từ hình dáng Thiên Chúa vinh quang thành hình dáng con người yếu đuối. – Hai việc biến hình đều xảy ra lúc Đức Giêsu đang cầu nguyện.

– Và cả hai biến cố này đều xảy ra trước mắt 3 nhân chứng Phêrô, Giacôbê và Gioan.

Dáng vẻ yếu đuối của Đức Giêsu là hình ảnh của Adam cũ, còn dáng vẻ uy nghi sáng láng là hình ảnh của Adam mới. Thân phận của chúng ta cũng thế: Có những lúc chúng ta sốt sắng ngất ngây, như Đức Giêsu trên núi Tabor. Khi ấy chúng ta cảm thấy mến Chúa yêu người quá; chúng ta muốn ở mãi trong tình trạng ngất ngây đó; Nhưng rồi lại có những lúc chúng ta suy sụp trầm trọng, như đang ở núi Cây Dầu. Khi ấy, phần Adam cũ trong ta nổi dậy mãnh liệt. Chúng ta cảm thấy chán nản, không ai thương mình và mình cũng không muốn thương ai. Hình như Thiên Chúa cũng xa lánh mình.

Nhưng có một chi tiết quan trọng là Đức Giêsu đã luôn cầu nguyện trong cả hai biến cố đó. Chính sự cầu nguyện đã liên kết thống nhất 2 phương diện ngược hẳn nhau trong cùng một con người của Ngài.

CHÚA NHẬT III MÙA CHAY, NĂM A

Các bài Tin Mừng theo thánh Gio-an của Chúa Nhật 3, 4 và 5 mùa Chay năm A, được lựa chọn để phù hợp với nghi thức tuyên xưng đức tin của các dự tòng, trước khi họ được rửa tội vào đêm Vọng Phục Sinh. Họ sẽ tuyên xưng Chúa Giêsu là nước hằng sống, là ánh sáng trần gian, là sự sống lại và sự sống. Tuy nhiên những chủ đề này cũng là cốt lõi của đức tin mà tất cả chúng ta nên ôn lại để sống tích cực hơn. Mùa Chay là thời gian thích hợp để chúng ta củng cố đức tin, chuẩn bị mừng lễ Phục Sinh là tột đỉnh của Năm Phụng vụ. Bài đọc 1 và bài Tin Mừng mời gọi chúng ta suy niệm về ý nghĩa của nước, nước từ tảng đá chảy ra để cứu sống dân Ít-ra-en trong sa mạc và nhất là nước hằng sống Chúa Giêsu hứa ban cho người phụ nữ Samari bên bờ giếng Gia-cóp cũng như cho tất cả chúng ta.

Sau khi vượt qua Biển Đỏ, dân Ít-ra-en đóng trại ở nhiều nơi khác nhau. Tại Rơ-phi-đim, họ không có nước uống nên kêu trách ông Mô-sê. Ông đến kêu xin Chúa can thiệp và Người dạy ông dùng cây gậy đã đập xuống sông Nin để đập vào một tảng

đá. Ông làm theo lời Thiên Chúa và từ tảng đá, nước chảy ra cho dân chúng có nước uống. Tuy nhiên, phép lạ nước chảy ra từ tảng đá không phải chỉ nhằm cứu sống dân Ít-ra-en, mà nó còn trả lời cho nghi vấn của họ "Có Đức Chúa ở giữa chúng ta hay không?". Có chứ, bởi vì chính Thiên Chúa đã hiện diện khi Người "đứng trên tảng đá ở núi Khô-rép" và ông Mô-sê dùng cây gậy quyền năng của Chúa đập trên tảng đá ấy. Dòng nước chảy ra từ tảng đá là biểu tượng của tình yêu Thiên Chúa, Đấng yêu thương giải phóng dân Người khỏi Ai-cập và đưa vào Đất Hứa. Nhưng hơn thế nữa, thánh Phaolô còn coi tảng đá ấy là hình bóng báo trước tương lai khi ngài nói: "Họ (dân Ít-ra-en) cùng uống nước chảy ra từ tảng đá linh thiêng vẫn đi theo họ; tảng đá đây, chính là Đức Kitô".

Qua câu chuyện Tin Mừng hôm nay, chúng ta nghe Chúa Giêsu nói chuyện với người phụ nữ Sa-ma-ri bên bờ giếng Gia-cóp. Đây là giếng nước do tổ phụ Gia-cóp để lại cho con cháu ngài tới ngày nay. Giữa vùng sa mạc khô cằn, nước giếng tổ phụ

Gia-cóp thật quý giá vì đã nâng đỡ sự sống, từ chính ngài tới con cháu và đàn gia súc đều nhờ đó mà sống. Nhưng nay, Chúa Giêsu giới thiệu một thứ nước còn quý giá hơn nước giếng Gia-cóp gấp bội, vì như Chúa nói với người phụ nữ: “Ai uống nước này, sẽ lại khát. Còn ai uống nước tôi cho, sẽ không bao giờ khát nữa”. Khát khao hạnh phúc đời đời là cơn khát ai cũng có và không thứ nước trần gian nào có thể giúp người ta hết khát. Chỉ có Chúa Giêsu, Tảng Đá của Thiên Chúa hiện diện, mới là “mạch nước vọt lên, đem lại sự sống đời đời” trong tâm hồn những ai đón nhận Người. Thí dụ cụ thể là chính người phụ nữ Sa-ma-ri. Chúa Giêsu đã hiểu được cơn khát sự công chính và bình an trong tâm hồn bà. Vì thế hôm nay Chúa đem nước cứu độ đến cho bà. Chúa dùng đủ mọi cách, nào là gợi chuyện, lan man từ chuyện giếng tới chuyện chồng con của bà, thậm chí cả chuyện tranh luận về nơi chốn thờ phượng nữa. Điều tuyệt vời là qua mỗi chuyện, Chúa Giêsu lại giúp bà nhận biết rõ hơn Người là Đấng nào: đầu tiên đối với bà, Chúa là “người Do-thái”, rồi là “ngôn sứ”, sau cùng là “Đấng Mê-si-a” (Đức Kitô). Nhưng tâm

điểm của câu chuyện gặp gỡ vẫn là bà nhận biết Chúa Giêsu là Đấng ban nước hằng sống! Bởi vì sau khi nhận biết như thế, bà đã “để vò nước lại, vào thành và nói với người ta: ‘Đến mà xem: có một người đã nói với tôi tất cả những gì tôi đã làm. Ông ấy không phải là Đấng Kitô sao?’”. Để vò nước lại, vì bà đã tìm được thứ nước đem lại sự sống đời đời và giúp bà thỏa cơn khát ơn cứu độ!

Sống sứ điệp Lời Chúa

Câu chuyện Tin Mừng hôm nay chắc hẳn không chỉ đánh động tâm hồn các anh chị em dự tòng, nhưng hết thảy chúng ta nữa. Chúa Giêsu là Tảng Đá của giao ước mới, từ đó một mạch nước vọt lên, đem lại sự sống đời đời. Các anh chị em dự tòng đang khát Chúa! Còn chúng ta, có lẽ tốt nhất trong mùa Chay này, chúng ta hãy xem lại “cơn khát” của chúng ta là gì. Chúng ta đang khát gì? Tiền bạc, danh vọng? Bình an trong tâm hồn? Tình yêu Thiên Chúa? Giống như người phụ nữ Sa-ma-ri, chúng ta hãy thưa với Chúa: “Lạy Chúa, xin cho con thứ nước ấy, để con hết khát”. Chắc hẳn Chúa sẽ đáp lời chúng ta!

Lm. Đa-minh Trần đình Nhi

CHÚA NHẬT IV MÙA CHAY, NĂM A

Con đường đi tới ánh sáng

Con đường đi tới ánh sáng của người mù gồm nhiều bước. Nhưng đáng chú ý là đó không chỉ là những bước đi của con người mà còn là những bước đi của Đức Giêsu: Ngài đi những bước trước, người mù bước theo, và bước sau cùng cũng là của Ngài:

- Bước 1 "Đức Giêsu nhìn thấy" (câu 1): Cuộc hành trình bắt đầu bằng cái nhìn này, cái nhìn của Chúa đi trước cái nhìn của con người.

- Bước 2 "Đức Giêsu thoa vào mắt người mù" (câu 7): sự tiếp xúc giữa Ngài với bệnh nhân chính là thần dược.

- Bước 3 "Ngài bảo: Hãy đi rửa ở hồ Silôê" (câu 7a): Đức Giêsu sai ta đi đến một nơi đã có sẵn từ lâu trước khi ta cần đến nó, và nơi này thực ra chỉ có năng lực cứu chữa nhờ Ngài mà thôi.

- Bước 4 "Người mù đi đến đó" (câu 7b): Bước đầu tiên của con người là sự vâng phục và phó thác. Đây là bước rất cần thiết.

- Bước 5 "Tôi đã nhìn thấy" (câu 11), "Ngài là một ngôn sứ" (câu 17): Liên theo sau hồng ân



nhận được là việc làm chứng cho Đấng mà ta tin, cho dù việc này dẫn đến cái giá phải trả là bị đuổi ra ngoài (câu 34).

- Bước 6 "Đức Giêsu đến gặp anh" (câu 35): Đến đây Đức Giêsu ban cho anh một thị giác còn quý hơn thị giác của cặp mắt anh, đó là thị giác của đức tin: anh tuyên xưng "Lạy Chúa, con tin".

Đó cũng là những bước mà chúng ta phải cùng đi với Đức Giêsu trên cuộc hành trình của chúng ta.

Những cái làm cho ta mù

Để thấy rõ, chỉ một đôi mắt sáng chưa đủ, bởi vì không chỉ có mỗi một thứ bệnh mù là mù đôi mắt, mà còn nhiều thứ bệnh mù khác do nhiều nguyên nhân khác:

Tính ích kỷ làm ta mù không thấy nhu cầu của tha nhân.

Tính vô cảm làm ta mù không thấy những việc ta đã làm đau lòng tha nhân.

Tính tự phụ làm ta mù không thấy tha nhân cũng có nhân phẩm như mình.

Tính kiêu căng làm ta mù không thấy khuyết điểm của mình.

Những thành kiến làm ta mù không thấy sự thật.

Sự hối hả làm ta mù không thấy vẻ đẹp của vũ trụ chung quanh.

Khuynh hướng duy vật làm ta mù không thấy những giá trị thiêng liêng.

Sự hời hợt làm ta mù không thấy giá trị thật của con người và khiến ta hay lên án.

Những thứ thị giác

"Người phàm chỉ nhìn thấy ngoài mặt, còn Chúa thì thấy tận cõi lòng" (Bài đọc 1): Đối diện với người mù, các môn đệ chỉ thấy đây là một kẻ có tội nên bị phạt; các người pharisêu tìm đủ mọi ngõ ngách để trốn thoát khỏi phải nhìn nhận sự thật về người mù; dân chúng thì không thể tin nổi sự việc mà họ vừa nhìn thấy. Còn Đức Giêsu, Ngài nhìn thấu cõi lòng của từng hạng người kể trên. Ta hãy tìm hiểu kỹ hơn cái nhìn của Đức Giêsu.

- Một cái nhìn ưu ái: Ngài không nhìn người mù bằng ánh mắt bàng quan, mà nhìn với lòng thương xót.

- Một cái nhìn không bị che mờ bởi những thành kiến (như

các môn đệ), những hoài nghi (như dân chúng), những đổ kỵ (như pharisêu), những định chế xã hội xếp loại giai cấp con người.

- Một cái nhìn phát sinh hiệu quả: Ngài nhìn người mù và làm cho anh được thấy.

Chúng ta cần có cái nhìn của Chúa, như lời Thánh Phaolô trong bài đọc 2: "Anh em hãy xem xét điều gì làm đẹp lòng Thiên Chúa. Đừng cộng tác vào những việc vô ích của con cái bóng tối, nhưng hãy vạch trần những việc ấy ra mới phải".

Mảnh suy tư:

Vào một đêm kia, có hiện tượng nguyệt thực toàn phần. Ai nấy đều bàn tán về nó.

Rất nhiều người đứng ngoài sân chờ nhiều tiếng đồng hồ để cuối cùng được nhìn ngắm nó trong một số phút ngắn ngủi.

Tôi tự hỏi: sao người ta lại quá chú ý đến sự biến mất của mặt trăng mà không chú ý đến sự xuất hiện của nó?

Và tôi nhớ đến một lời của Emerson:

"Người ngu ngạc nhiên trước sự bất thường

Còn người khôn ngạc nhiên trước sự bình thường" (Flor MacCarthy).

CHÚA NHẬT V MÙA CHAY, NĂM A

Sự sống của thể xác:

- Hầu hết những quan tâm của chúng ta đều là lo cho cuộc sống thể xác: ăn uống, tiền bạc, thuốc men, sung sướng. Và rất nhiều tội ta phạm cũng vì quá lo cho cuộc sống thể xác này.

- Thánh Phaolô nói sự sống thần khí quan trọng hơn sự sống thể xác; và chúng ta vẫn tuyên xưng "Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại". Nhưng hình như ta không sống đúng theo niềm tin ấy. Nếu ta thực sự tin như thế thì:

Ta đâu có quá sợ chết.

Ta đâu có quá bám víu vào những thứ nuôi cuộc sống thân xác này.

- Đức Giêsu nói "Ai dám liều bỏ sự sống (thể xác) thì sẽ được sự sống đời đời".

Lời cầu nguyện của Đức Giêsu trước mồ Ladarô đáng ta bắt chước:

- Thông thường, thứ tự của lời ta cầu xin là: a/ Trình bày nhu cầu của mình; b/ Xin Chúa giúp; c/ Nếu được Chúa ban thì ta

cám ơn. Thứ tự lời Đức Giêsu cầu nguyện ngược hẳn lại: a/ Tạ ơn "Lạy Cha, con cảm tạ Cha" (c 41a); b/ Không cần trình bày yêu cầu (vì hiểu ngầm Chúa Cha đã biết); c/ Tin chắc lời xin của mình đã được nhậm lời "vì Cha đã nhậm lời Con" (c 41b).

- Tại sao? Đức Giêsu và Chúa Cha kết hợp mật thiết nên một: Đức Giêsu muốn cũng là Chúa Cha muốn, người xin cũng là người ban, nên chắc chắn lời xin sẽ được thực hiện.

- Chúng ta có được như thế không? Được, nếu như ta cũng kết hợp mật thiết với Đức Giêsu và qua Ngài với Chúa Cha, và do đó ta chỉ

muốn điều Chúa muốn.

Mùa Chay chuẩn bị cho chúng ta chia sẻ cuộc phục sinh của Đức Giêsu. Cuộc sống thần linh của chúng ta có thể đã chết hay chưa sống dồi dào. Ta hãy kết hợp với Đức Giêsu mà xin được phục sinh. Và hãy tin chắc ta sẽ được, miễn là ta thực sự muốn mình phục sinh.



Một người bạn đặc biệt

Đức Giêsu là bạn thân thiết của Ladarô. Điều này hiển nhiên vì chính Ngài đã khóc trước mồ Ladarô, và dân chúng hôm đó đã xác nhận như thế ("Kìa xem, ông ta thương Ladarô biết mấy").

Nhưng dù vậy, Ngài đã không làm gì để ngăn chặn Ladarô khỏi chết: "Sau khi được tin ông Ladarô lâm bệnh, Ngài còn lưu lại thêm hai ngày tại nơi đang ở". Thái độ của Ngài đã khiến Matta phiền trách: "Nếu có Thầy ở đây thì em con đã không chết". Chúng ta cũng giống Matta: khi gặp gian nan, thử thách, khổ đau, chúng ta bị cám dỗ phiền trách Chúa, thậm chí nói phạm tới Ngài.

Tuy nhiên, không ngăn chặn Ladarô khỏi chết không có nghĩa là để cho ông đi vào ngõ cụt, không có nghĩa là không cứu sống ông. Bài đọc I hôm nay cho thấy Thiên Chúa cũng hành xử như thế đối với dân Israel: Ngài không ngăn chặn những diễn biến tất nhiên phải đến theo logic lịch sử cứu độ: họ đã bất trung, đã băng hoại nên đất nước họ sụp đổ, họ phải đi lưu đày. Thế nhưng con đường đó không phải là con đường dẫn đến ngõ cụt mà là con đường

cứu độ: cuối cùng thì Israel đã được hồi hương và Ladarô được sống lại. Khoảng thời gian "chết" của Israel và của Ladarô chính là thời gian người ta học được rất nhiều bài học quý giá. Tác giả Tv 116 đã hiểu thế nên đã hát lên: "Quý thay trước mắt Yavê, cái chết của những ai thành tín với Ngài" (Tv 116, 15).

Giêsu là ai?

Là một nhà diễn thuyết hấp dẫn: "Thiên hạ sửng sốt về lời giảng dạy của Ngài, vì Ngài giảng dạy như một đấng có thẩm quyền, chứ không như các kinh sư" (Mc 1, 21).

Là một vĩ nhân đầy quyền phép: "Mọi người đều kinh ngạc đến nỗi họ bàn tán với nhau: Thế nghĩa là gì?... Ông ấy ra lệnh cho cả các thần ô uế và chúng phải tuân lệnh" (Mc 1, 27).

Nhưng không phải chỉ có thế, bài Tin Mừng này cho ta biết thêm Ngài chính là sự sống: "Ta là sự sống lại và là sự sống. Ai tin Ta thì dù có chết cũng sẽ được sống. Ai sống và tin Ta thì sẽ không phải chết bao giờ" (câu 25-26). Sau khi tuyên bố như thế, Đức Giêsu hỏi Matta: "Con có tin như thế không?" (câu 27). Đó cũng chính là câu Ngài hỏi chúng ta.

CHÚA NHẬT LỄ LÁ, NĂM A

BÀI HỌC CỦA ĐỨC GIÊSU CHỊU ĐAU KHỔ

Chúng ta nghĩ gì khi nghe bài tường thuật cuộc thương khó của Đức Giêsu? Phải chăng chúng ta xúc động vì một người vô tội mà phải gánh chịu biết bao đau khổ như thế? Phải chăng chúng ta giật mình nhìn lại bản thân để xem mình thuộc về loại "cây khô" gồm những kẻ lạnh lùng hành khổ Ngài, hay "cây xanh" đang vui lòng chịu khổ như Ngài?

Nhưng còn một bài học khác đáng chúng ta để ý hơn: Đức Giêsu đã tha thứ cho tất cả những kẻ làm khổ Ngài, những người có mặt hôm đó cũng như những người của các thế hệ về sau, trong đó có chính chúng ta nữa. Bài học Chúa dạy là phải liên kết lại cả 3 yếu tố: đau khổ, tình yêu và tha thứ.

LỜI NGUYỆN XIN THA

Trong trại tù Auschwitz, một trại tù nổi tiếng của Đức Quốc Xã giam giữ những người Do Thái, người ta đã tìm được một lời cầu nguyện rất cảm động như sau:

Lạy Chúa, xin đừng chỉ nhớ đến những người thiện chí, mà hãy nhớ cả những kẻ ác tâm.

Đừng chỉ nhớ những nỗi khổ đã đổ dồn xuống chúng con, mà cũng hãy nhớ đến những hoa trái mà các đau khổ ấy đã sinh ra cho chúng con: tình bạn chân thành, sự khiêm tốn, lòng can đảm, tính quảng đại và con tim nhân ái.

Khi những người hành hạ chúng con phải ra trước toà Chúa phán xét, xin cho tất cả những hoa trái ấy thành những lời xin ơn tha thứ cho họ.

XỬ ÁN THIÊN CHÚA

Tôi có một giấc mơ. Tôi mơ thấy ngày tận thế. Hàng tỉ người tập trung tại một cánh đồng rộng lớn trước toà Thiên Chúa để chờ Ngài xét xử. Nhiều người sợ hãi, nhưng nhiều người khác nổi giận.

Một phụ nữ nói: "Sao Chúa có thể xét xử chúng tôi được? Ngài có biết gì về đau khổ đâu! Chúng tôi đã phải chịu khủng bố, đánh đập, tra tấn và giết chết". Vừa nói bà vừa vạch tay áo cho thấy



một con số do một trại tập trung Đức quốc xã xâm vào cánh tay bà.

Tiếp theo, một người đàn ông da đen cúi đầu xuống, để lộ một sợi dây thừng đang quấn quanh cổ ông: "Tôi đã bị buộc cổ như thế này chỉ vì tôi là người da đen, bị rút khỏi những người thân yêu, rồi bị dẫn xuống chiếc tàu chật cứng như nêm, bị bán làm nô lệ, làm việc nặng nhọc cho đến chết".

Sau đó, một cô gái với dòng chữ "con hoang" khắc trên trán lên tiếng: "Tôi phải chịu đựng sự sỉ nhục này vượt sức... vượt sức...". Cô ghen ngào không nói tiếp được.

Nhiều tiếng nói khác tiếp theo... Mọi người đều trách Chúa vì những khổ đau họ đã gánh chịu khi còn sống. Ngài sung sướng quá vì cứ sống ở trên trời chỉ toàn ngọt ngào và sáng láng, chẳng hề có một chút mồ hôi, nước mắt, đói khát, sợ hãi, hận thù. Bởi vậy Ngài có biết gì về những nỗi khổ của loài người đâu!

Thế rồi họ nhất trí xử Ngài phải xuống sống ở trần gian. Tuy nhiên phải làm sao cho Ngài sống y như một người thường

không ai biết Ngài là Thiên Chúa, và cũng không cho Ngài sử dụng quyền phép Thiên Chúa của Ngài. Rất nhiều góp ý được đưa ra:

- Hãy cho Ngài làm một người Do Thái.

- Làm sao cho người ta nghĩ Ngài là một đứa con hoang, để không ai biết Cha thật của Ngài là ai.

- Ngài phải làm việc rất bận rộn đến nỗi bà con Ngài tưởng Ngài bị mất trí.

- Ngài phải nếm nỗi đau bị những bạn thân nhất phản bội.

- Ngài phải bị đưa ra một toà án có sẵn bằng luận tội Ngài.

- Ngài phải bị kết án là tay lừa đảo và bị xử tử.

- Trước khi chết, Ngài còn phải nếm mùi tra tấn và lăng nhục.

- Cuối cùng phải cho Ngài biết cảnh chết trong hoàn toàn cô đơn là khủng khiếp đến mức nào.

Lời góp ý cuối cùng đưa ra xong, mọi người im lặng... Và bỗng nhiên họ nhận ra rằng Chúa đã thi hành bản án ấy của họ từ lâu! (*Flor McCarthy*).

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 122

TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Trong Thánh kinh, Năm Thánh không đơn thuần là một cột mốc thời gian, nhưng là thời điểm thần học: thời Thiên Chúa đặc biệt viếng thăm dân Người. Năm Thánh nhắc lại lệnh truyền cổ xưa trong sách Lê-vi: năm hồng ân, năm giải phóng, năm phục hồi phẩm giá con người. Vì thế, khi cầu chúc: “Ước gì Hội Thánh vang vọng Lời Thiên Chúa...”,¹ thì đó không phải chỉ là lời mong ước mang tính thi vị, mà là một định hướng sứ mạng: Hội Thánh chỉ thật sự sống Năm Thánh khi trở thành âm vang sống động của Lời Chúa giữa thế giới.²

***Misericordiae vultus* 25,12**

Trong Năm Thánh này, ước gì Hội Thánh vang vọng Lời Thiên Chúa, lời đang ngân lên mạnh mẽ và rõ ràng như một sứ điệp và dấu chỉ của sự tha thứ, sức mạnh, sự trợ giúp và tình yêu. (APV 25,12)

Chút suy tư

Lời Thiên Chúa là nền tảng căn tính của Hội Thánh. Hội Thánh không sinh ra từ một ý tưởng triết học, cũng không phải kết quả của một phong trào xã hội. Hội Thánh phát sinh từ Lời: “Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời”.³ Điều này mang ý nghĩa thần học sâu xa: Hội Thánh không sở hữu Lời, nhưng thuộc về Lời, và được sai đi để làm vang vọng Lời. Khi Hội Thánh loan báo Tin Mừng, đó không phải là

¹ APV 25,12.

² Truyền thống Năm Thánh bắt nguồn từ lệnh truyền về năm hồng ân, giải phóng và phục hồi phẩm giá con người (x. Lv 25,8-13; John Bergsma, *The Jubilee from Leviticus to Qumran* (Leiden: Brill, 2007); Robert North, *Sociology of the Biblical Jubilee* (Rome: Pontifical Biblical Institute, 1954).

³ Ga 1,1.

việc truyền đạt thông tin tôn giáo, mà là làm cho chính tiếng nói của Thiên Chúa được nghe thấy trong lịch sử nhân loại.⁴

“Vang vọng” gợi ra hình ảnh thần học của sứ vụ. Từ vang vọng hàm chứa ba chiều kích: (1) Lắng nghe trước khi loan báo: Âm vang chỉ có khi có âm thanh gốc. Hội Thánh chỉ có thể nói Lời Chúa khi trước hết biết lắng nghe Lời trong cầu nguyện, phụng vụ và chiêm niệm. (2) Trung thành với nguồn: Tiếng vang không được bóp méo âm thanh gốc. Vì thế, sứ mạng của Hội Thánh không phải sáng tạo chân lý mới, mà là trung tín truyền đạt chân lý đã lãnh nhận. (3) Lan tỏa đến mọi nơi: Âm vang lan xa hơn âm thanh ban đầu. Điều này diễn tả tính loan báo Tin Mừng cách phổ quát của Hội Thánh: Lời Chúa không dành riêng cho một nhóm, mà cho toàn thể nhân loại.⁵

Như thế, nội dung của âm vang phải chuyên chở dấu chỉ cứu độ: “tha thứ – sức mạnh – trợ giúp – tình yêu”. Bốn yếu tố này không rời rạc, nhưng tạo thành một tiến trình cứu độ.

Khởi đầu cho cuộc tái sinh, tha thứ là dấu chỉ đầu tiên vì không có tha thứ thì không có tương lai. Trong thần học Ki-tô giáo, tha thứ không chỉ là hành vi đạo đức, mà là quyền năng tái tạo con người. Khi Hội Thánh công bố ơn tha thứ, Hội Thánh đang nói với thế giới rằng: Không ai bị giam mãi trong quá khứ của mình. Là ân ban cho người yếu đuối, sức mạnh của Lời Thiên Chúa không chỉ an ủi, nhưng còn ban năng lực. Sức mạnh ở đây không phải là quyền lực thống trị, mà là sức mạnh nội tâm giúp con người đứng vững trước thử thách. Đó là sức mạnh của hy vọng, của đức tin, của lòng kiên trì.⁶

Nếu tha thứ giải thoát quá khứ và sức mạnh củng cố hiện tại, thì trợ giúp bảo đảm hành trình tương lai. Thiên Chúa không đứng

⁴ X. Joseph Ratzinger (Benedict XVI), *Called to Communion: Understanding the Church Today* (San Francisco: Ignatius Press, 1996); Second Vatican Council, *Dei Verbum*, nos. 7-10.

⁵ X. *Dei Verbum*, 10.25; *Ad Gentes*, 1-2; Avery Dulles, *Models of the Church* (New York: Doubleday, 1987).

⁶ X. 2 Cr 5,17-18; Rm 15,4; John Paul II, *Dives in Misericordia*, 7-8; Thomas Aquinas, *Summa Theologiae*, I-II, q.109, a.1.

xa quan sát nhân loại, nhưng đi cùng, nâng đỡ, hướng dẫn. Khi Hội Thánh trở thành dấu chỉ trợ giúp, Hội Thánh làm cho con người cảm nghiệm rằng: Thiên Chúa không vắng mặt trong lịch sử. Là đỉnh cao của mặc khải, tình yêu thực sự là biểu hiện đỉnh cao vì đó là bản tính của Thiên Chúa. Mọi lời nói của Thiên Chúa đều quy về một chân lý duy nhất: Thiên Chúa là tình yêu; Ngài yêu thương con người. Khi Hội Thánh vang vọng tình yêu ấy, Hội Thánh hoàn tất sứ mạng của mình, bởi Tin Mừng chung cuộc không phải là một học thuyết, mà là một tình yêu được trao ban.⁷

Vâng, Năm Thánh là thời điểm thuận tiện để Hội Thánh trở nên dấu chỉ hữu hình hơn. Trong thần học bí tích, Hội Thánh được gọi là “bí tích phổ quát của ơn cứu độ.” Điều này có nghĩa là Hội Thánh không chỉ nói về ân sủng, mà phải trở thành dấu chỉ hữu hình của ân sủng. Vì thế, trong Năm Thánh, khi Hội Thánh tha thứ, thế giới thấy và cảm nhận nhiều hơn lòng thương xót. Khi Hội Thánh nâng đỡ, thế giới thấy và cảm nhận nhiều hơn niềm hy vọng. Khi Hội Thánh yêu thương, thế giới cảm thấy dễ dàng hơn trong việc nhận ra Thiên Chúa.⁸

Tóm lại, “Ước gì Hội Thánh vang vọng Lời Thiên Chúa...”⁹ không chỉ là lời mời gọi đối với từng Ki-tô hữu, mà còn là lời cầu chúc dành cho mọi tín hữu. Mỗi người được mời gọi trở thành: một âm vang của sự tha thứ trong gia đình, một dấu chỉ sức mạnh giữa thử thách, một bàn tay trợ giúp cho người cô thân, cô thế, một chứng nhân tình yêu giữa thế giới chia rẽ. Nói cách khác, Lời Chúa càng vang vọng khi mọi người biết đón nhận Lời Chúa, cách riêng là khi từng Ki-tô hữu biết đón nhận và sống Lời Chúa.¹⁰

⁷ X. Is 41,10; Mt 28,20; 1 Ga 4,8; Benedict XVI, *Deus Caritas Est* (2005), nos. 1-2; Hans Urs von Balthasar, *Love Alone Is Credible* (San Francisco: Ignatius Press, 2004).

⁸ X. Second Vatican Council, *Lumen Gentium*, 1, 48; Henri de Lubac, *Catholicism: Christ and the Common Destiny of Man* (San Francisco: Ignatius Press, 1988); *Catechism of the Catholic Church*, nos. 774-776.

⁹ APV 25,12.

¹⁰ X. Mt 5,14-16; Gc 1,22; Lc 11,28; Francis, *Evangelii Gaudium* (2013), nos. 120-121; *Apostolicam Actuositatem*, 2-3.

Gợi ý thảo luận

1. Theo bạn, vì sao Năm Thánh là thời điểm ân sủng đặc biệt? Ân sủng ấy chỉ trở nên hữu hình khi Hội Thánh thật sự trở thành tiếng vang của Lời Thiên Chúa nghĩa là làm sao? Vậy ta cần phải làm gì?
2. Khi nào thì thế giới không chỉ nghe một thông điệp tôn giáo, mà còn được cảm nghiệm một thực tại sống động: nghĩa là Lời Thiên Chúa vẫn đang nói, vẫn đang chữa lành, vẫn đang nâng đỡ, và vẫn đang yêu thương nhân loại? Lời nguyện: “Ước gì Hội Thánh vang vọng Lời Thiên Chúa...” có những ý nghĩa đích thực nào? Tại sao?

12-02-2026, GTHH

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể lễ Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN Kính Chúc Mừng Lễ Bốn Mạng

ĐỨC CHA GIUSE NGUYỄN NĂNG, TGM Tgp Sài Gòn-Tp HCM

ĐỨC CHA GIUSE BÙI CÔNG TRÁC, GMPT Tgp Sài Gòn-Tp HCM

ĐỨC CHA GIUSE VŨ VĂN THIÊN, TGM Tgp Hà Nội

ĐỨC CHA GIUSE ĐẶNG ĐỨC NGÂN, TGM Tgp Huế

ĐỨC CHA GIUSE ĐỖ MẠNH HÙNG, GM Gp Phan Thiết

ĐỨC CHA GIUSE NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG, GM Gp Thanh Hóa

ĐỨC CHA GIUSE NGUYỄN TẤN TƯỚC, GM Gp Phú Cường

ĐỨC CHA GIUSE ĐỖ QUANG KHANG, GM Gp Bắc Ninh

ĐỨC CHA GIUSE NGUYỄN VĂN TOÀN, GM Gp Long Xuyên

ĐỨC CHA GIUSE HUỲNH VĂN SỸ, GM Gp Nha Trang

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Đức Cha.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 3/2026 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ Số 1, Tôn Thất Tùng, Phường Bến Thành, TP.HCM; Lúc 15h Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h15: Kinh Nguyễn Tôn Sùng Lòng Chúa Thương Xót, 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 06/03/2026; **Chủ Tế: LM Phêrô Nguyễn Thanh Tùng**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 13/03/2026; **Chủ Tế: LM Phêrô Nguyễn Thanh Nhiệm**, SVD.
- Ngày 20/03/2026; **Chủ Tế: LM Michael Nguyễn Tiến Bình**, Giáo xứ Phú Hạnh, hạt Phú Nhuận.
- Ngày 27/03/2026; **Chủ Tế: LM Giuse Đỗ Thiện Toàn**, Giáo xứ Chợ Đũi.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA: Nhà thờ Vinh Sơn Ông Tạ** (154/333, Phạm Văm Hai, Phường Tân Sơn Hòa) lúc 17g00, ngày 03/03/2026 (thứ ba ĐT). **Chủ tế: LM Phanxicô As Trần Đức Huân**, Chánh xứ Gx. Vinh Sơn Ông Tạ.
- **HẠT XÓM MỚI: Nhà thờ Nữ Vương Hòa bình** (1416, Lê Đức Thọ, Phường An Hội Tây), lúc 15g00, ngày 03/03/2026 (thứ ba ĐT). **Chủ Tế: LM Inhaxiô Nguyễn Quốc Bảo**, Chánh xứ Gx. Nữ Vương Hòa Bình
- **HẠT TÂN SƠN NHÌ: Nhà thờ Tân Hương** (162, Tân Hương, Phường Phú Thọ Hòa) lúc 15g00, ngày 03/03/2026 (thứ Ba ĐT), **Chủ Tế: LM Đaminh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Sơn Nhì.
- **HẠT TÂN ĐỊNH: Nhà thờ Thánh Phaolô 3** (262/14, Lê Văn Sỹ, Phường Nhiêu Lộc) lúc 17g30, ngày 05/03/2026 (thứ năm

ĐT). **Chủ Tế: LM Michael Phạm Trường Trinh**, Chánh xứ Gx. Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT HỌC MÔN: Nhà thờ Trung Mỹ Tây** (40/4, Phường Trung Mỹ Tây) lúc 15g00, ngày 07/03/2026 (thứ bảy ĐT). **Chủ Tế: LM Đa Minh Nguyễn Trung Kiên**, Chánh xứ Gx. Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX hạt Học Môn.
- **HẠT GÒ VẤP: Nhà thờ Thánh Giuse** (36, Nguyễn Du, Phường Hạnh Thông) lúc 17g30, ngày 11/03/2026. **Chủ Tế: LM Gioan Nguyễn Vĩnh Lộc**, Chánh xứ Gx. Thánh Giuse, Linh hướng CĐ LCTX hạt Gò Vấp.
- **HẠT SÀI GÒN – CHỢ QUÁN: Nhà thờ Chợ Quán** (120. Trần Bình Trọng, Phường Chợ Quán), lúc 15g00, ngày 25/03/2026. **Chủ Tế: LM Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Gx. Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt Sài Gòn – Chợ Quán.

Trước Thánh Lễ, có giờ Tôn Kính Lòng Chúa Thương Xót và cầu nguyện cho các ý xin khẩn.

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 1/2026

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT HỌC MÔN:

1. Maria Nguyễn Thị Mến, Giáo xứ Bùi Môn.

HẠT THỦ ĐỨC:

- 1.Lh. Maria Nguyễn Thị Hữu Hạnh, Gx Thánh Nguyễn Duy Khang.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân nhân.



TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG 06/02/2026 (Xin xem hình nơi trang bìa)

Giáo Hạt HÒA THANH - Gp XUÂN LỘC

Ngày Hành Hương Giáo xứ Suối Cát,

Trung Tâm LCTX Gp Xuân Lộc 06-02-2026

Hưởng ứng lời mời gọi của Quý Đức Cha, toàn thể Giáo phận Xuân Lộc tiếp tục bước đi trên con đường “Lòng Thương Xót”. Mở

lòng đón nhận Lòng Thương Xót của Chúa là con đường nối kết Thiên Chúa với con người.

Chiều thứ Sáu đầu tháng Hai, ngày 06/02/2026, được sự yêu thương của quý Đức Cha, cha Giuse Trần Phú Sơn, Đặc trách HH.LCTX Giáo phận Xuân Lộc đã mời gọi và tạo điều kiện thuận lợi để mọi thành viên của HH.LCTX Giáo hạt Hòa Thanh và các Hội viên thuộc Giáo phận Xuân Lộc được hiện diện tại Giáo xứ Suối Cát (Trung Tâm Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận) để tổ chức Ngày Hành hương.

Trong niềm phấn khởi vui mừng của mọi người, đây là dịp chuẩn bị bước sang một năm mới và cũng là dịp mọi thành phần dân Chúa quy tụ để khơi lên trong lòng niềm hân hoan, phấn khởi của đức tin, của tình hiệp nhất và lòng nhiệt huyết tông đồ, giúp mọi người trao ban LTX của Chúa cho nhau và cho mọi người, nhờ đó Giáo phận có thể tiến thêm bước nữa trong hành trình trở thành Thánh Địa của Lòng Thương Xót.

Khởi đầu lúc 14g30 là Giờ cầu nguyện: - Lần Chuỗi kính LCTX để tạ ơn Chúa về mọi ơn lành Chúa đã thương ban cho từng người, từng gia đình trong Giáo phận Xuân Lộc.

Với **Ý cầu nguyện**: Cầu cho ơn gọi Linh mục và tu sĩ, hiệp với ý cầu nguyện của ĐGH: Cầu cho những trẻ em mắc bệnh nan y và gia đình các em có thể nhận được sự chăm sóc y tế và hỗ trợ cần thiết, không bao giờ đánh mất nghị lực và hy vọng.

Tất cả mọi người cùng quây quần trước lễ đài LCTX lắng nghe Ban Phục Vụ dẫn ý cầu nguyện và sốt sắng hiệp lòng trong lời cầu nguyện và Lần Chuỗi kính LCTX.

Sau giờ Lần Chuỗi, cộng đoàn cùng lắng nghe những tâm tình chia sẻ của cha Giuse Dương Quang Bình - Đặc trách Hiệp Hội LCTX Giáo hạt Hòa Thanh.

Cha đã cởi mở chia sẻ những tâm tình, khát khao và ước vọng trong sứ vụ của mình với trách vụ đặc trách Hiệp Hội LCTX giáo hạt Hòa Thanh. Đồng thời cha cũng giúp mọi người cảm nghiệm thêm về tình yêu và LTX của Chúa, cùng thực thi sứ vụ ơn gọi của người hội viên trong Hiệp hội LCTX. Mọi người chào đón, lắng nghe và đón nhận những tâm tình chia sẻ của cha.

Trong ngày Hành Hương hôm nay, mọi người rất vinh hạnh và vui mừng đón chào sự hiện diện và chủ tế thánh lễ của Đức Cha phụ tá Đaminh Nguyễn Tuấn Anh, vị Cha chung với cả tâm tình yêu thương vì đoàn chiên, đặc biệt vì Hiệp Hội LCTX Giáo phận Xuân Lộc. Ngài chủ tế Thánh Lễ để tạ ơn Chúa và cầu nguyện cho cộng đoàn, đồng thời có những giáo huấn thật bổ ích cho phần tâm linh, để dọn tâm hồn mọi người đón nhận được dồi dào ơn Thánh Chúa, đặc biệt trong thời điểm này.

Cùng hiện diện và đồng hành trong ngày Hành hương có cha Phaolô Nguyễn Trọng Xuân, chánh xứ Lộ Đức, Quản Hạt Hòa Thanh, cha Giuse Dương Quang Bình, Đặc trách HH.LCTX Giáo hạt Hòa Thanh, cha đặc trách Giáo phận, quý cha thuộc Giáo hạt Gia Ray, và đông đủ các Hội viên HH.LCTX của Giáo hạt Hòa Thanh, các Giáo hạt, Giáo xứ bạn. Ngoài Hội viên còn có cộng đoàn giáo dân Giáo xứ Suối Cát, các giáo xứ thuộc Hạt Gia Ray và các nơi cùng tham dự ngày Hành hương. Vì mọi người đều có lòng sùng kính LCTX và được chạy đến nương nhờ nơi Trái Tim Chúa Giêsu: Suối nguồn tình yêu vô biên, nguồn ơn cứu độ và sức mạnh đỡ nâng, an ủi cho con người tội lỗi khốn cùng nơi chốn trần gian, nên số người tham dự vẫn rất đông.

Trong bài giảng lễ, Đức Cha Đaminh đã giúp cho cộng đoàn và các hội viên của HH.LCTX nhận ra:

Điểm nổi bật và ý nghĩa trong thánh lễ dâng Chúa Giêsu trong Đền Thánh hôm nay: Đó là sự trung tín, nói về việc Thiên Chúa sẽ đến trong thánh điện của Người. Lời tiên báo từ những thế kỷ trước đã được ứng nghiệm khi Đức Mẹ và thánh Giuse mang Con của Người dâng trong đền thờ. Đó là nghi thức phổ biến của người Do Thái! Sau 40 ngày là nghi thức thanh tẩy cho người mẹ và cũng là việc dâng con trai đầu lòng cho Thiên Chúa để chính Chúa Giêsu sẽ thuộc về Chúa Cha.

Đức Mẹ và thánh Giuse đã cộng tác với việc Con Thiên Chúa cứu độ con người. Một cử chỉ rất khiêm tốn, đã được lời tiên tri Malakia tiên báo năm xưa: *"Đấng cứu độ, vua các vua đã đến trong đền thờ của Người"*. Chúa thực hiện lời Thiên Chúa đã hứa vượt qua sự hiểu biết của con người. Đó là vua vinh hiển, là Đấng cứu thế trong sự khiêm hạ mà không ai nhận ra ngoại trừ hai người trung tín là

ông Simêon và bà Anna đã được Thánh Thần mạc khải. Thiên Chúa là đấng trung tín, Ngài sẽ thực hiện lời hứa của Ngài dù con người bất trung.

Ngày lễ này cũng là ngày cầu nguyện cho những người sống đời dâng hiến. Đời tu là sự chọn lựa của những người được mời gọi sống đời trung tín với Thiên Chúa. Sự trung tín làm nên tương lai. Sự trung tín là lời mời gọi cho những người sống đời dâng hiến, cho linh mục, tu sĩ và cả mọi người chúng ta trong đời sống ơn gọi gia đình.

Xin Chúa chúc lành cho mọi người, cầu chúc mọi người sống đời trung tín trong mối tương quan với Thiên Chúa và mọi người qua lời cầu nguyện, qua việc chu toàn bổn phận và trách nhiệm trong đời sống ơn gọi của mình.

Đức Cha còn chia sẻ: "Mỗi lần đến Trung tâm LCTX tôi lại có cảm nghiệm: LTX mỗi ngày một lan tỏa đến mọi nơi. Chính LCTX khơi lại sức sống cho tất cả chúng ta. Những khi được mời gọi, các hội viên LCTX quy tụ rất đông đủ.

Từ trên lễ đài nhìn xuống, tôi thấy sự hiện diện rất đông đảo của mọi người. Đức Cha cảm ơn cha đặc trách giáo phận, cha quản hạt và cha đặc trách giáo hạt Hòa Thanh, quý cha đồng tế và toàn thể mọi thành phần.

Đức Cha cảm ơn cha đặc trách giáo phận đã hoàn thiện tu chỉnh lại bức tượng LCTX rất đẹp.

Qua bài chia sẻ trong Thánh Lễ mọi người đã cảm nghiệm được tình yêu và LTX của Thiên Chúa, cảm nghiệm được sự trung tín trong mối tương quan với Thiên Chúa bằng đời sống cầu nguyện, bằng việc chu toàn bổn phận và trách nhiệm trong đời sống ơn gọi của mình qua việc đón Thánh Thể và cảm nhận từ tình yêu Thánh Tâm sâu thẳm, khiến đời sống tâm linh ngày càng sốt sắng, thánh thiện, và thăng tiến hơn.

Trước khi ban phép lành kết lễ, Ông trưởng HH.LCTX Gp có lời chúc xuân Đức Cha, quý cha và trao gửi quà chúc mừng. Mọi người cùng hát vang bài hát chúc mừng của mùa xuân mới thật rộn ràng, vui tươi và tràn đầy ý nghĩa.

Tiếp theo đó Ông trưởng đại diện HH.LCTX Giáo Hạt Hòa Thanh có đôi lời tri ân, cảm ơn Đức Cha, quý cha, quý tu sĩ và toàn thể cộng đoàn và gửi tới mọi người lời cầu chúc sức khỏe và bình an trong tình yêu của Thánh Tâm Chúa.

Đồng thời cũng chúc mừng cha đặc trách giáo phận nhân dịp mừng sinh nhật của Ngài và trao tặng Đức Cha lẵng hoa tươi thắm thể hiện lòng hiếu kính tri ân.

Đáp lại những tâm tình yêu mến của cộng đoàn, Đức Cha cảm ơn cộng đoàn và vui nhận hoa dâng Ngài và đã trao tặng lại lẵng hoa để chúc mừng cha đặc trách giáo phận nhân dịp sinh nhật.

Kết thúc những tâm tình quý giá, một lần nữa, Đức Cha có lời huấn từ và chia sẻ:

Năm Bính Ngọ - Nói đến con ngựa là để đi đường dài! Ngựa đi đường dài mới là ngựa hay, vì nhờ nó có cái cương để đi đúng hướng và đúng đường.

Cái cương của những người Kitô hữu của Chúa, như lời mời gọi của Đức cha chánh giáo phận với tinh thần mục vụ của năm nay: *"Lời Chúa và Thánh Thể - nội lực và mục đích của loan truyền Tin Mừng"*. Ước mong năm nay, tất cả chúng ta biết dùng Lời Chúa như là cái cương để hướng dẫn và chỉ đường cho con ngựa của giáo phận Xuân Lộc được tiến xa, tiến mạnh.

Người ta nói: *"Mã đáo thành công"*. Ngựa đến nhà mang đến thành công. Đức Cha cầu chúc quý cha, quý tu sĩ và mọi người năm ngựa đến - Bính Ngọ này, luôn gặt hái thành công trong mọi mặt. Chúc cho sức khỏe luôn mạnh mẽ và mỗi người được thành công trong công ăn việc làm, con cái học hành tấn tới, quan trọng hơn nữa là *"Mã đáo thành công"*.

Xin ơn Chúa chúc lành cho mỗi người để năm nay mọi người, mọi gia đình, mọi hội đoàn được thành công trong ơn thánh Chúa. Có nghĩa là: Mỗi người chúng ta phải mở lòng ra để đón nhận ơn thánh của LCTX đụng chạm đến mình, chữa lành và nuôi dưỡng tâm hồn mình, để chính chúng ta trở thành những thánh địa nho nhỏ, những ốc đảo nho nhỏ chứa đựng đầy LTX để lan tỏa LCTX đến với tất cả mọi người.

Xin chúc mỗi người Năm Bính Ngọ tràn đầy ơn Chúa và ước mong tâm nguyện của Đức Cha cố Giuse Đình Đức Đạo truyền đến tất cả mọi người cái khát vọng lớn lao của giáo phận trong những năm qua, đặc biệt trong năm Bính Ngọ này, biến giáo phận của chúng ta đi xa và đi nhanh hơn nữa để giáo phận Xuân Lộc của chúng ta trở thành thánh địa của LCTX.

Ngày Hành Hương của Giáo hạt Hòa Thanh được khép lại và kết thúc tốt đẹp trong tâm tình cảm tạ LTX của Thiên Chúa, trong niềm hân hoan vui mừng của toàn thể cộng đoàn, cùng với bầu khí thánh đức, hân hoan, vui tươi và mọi người đón nhận tràn đầy ơn thánh và sự bình an của Thiên Chúa.

Tin tưởng chắc chắn rằng: Qua sự hướng dẫn và lời cầu nguyện của Đức cha và quý cha, mọi thành viên trong Hiệp Hội sẽ chạm đến LCTX là suối nguồn tình yêu vô biên, nguồn ơn cứu độ và mọi người sẽ sống tín thác tuyệt đối vào LTX của Thiên Chúa trong suốt hành trình cuộc đời kitô hữu của mình.

"Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa"

Bài viết: Vinhson Phạm Ngọc Anh Tú

BPV HH.LCTX Giáo Hạt Hòa Thanh

Hình ảnh: Ban Truyền Thông Gx Suối Cát

II- CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG NGÀY 06 THÁNG 3 NĂM 2025.

Tại Gx. Suối Cát

Giáo hạt Gia Ray phụ trách

Chủ đề:

MÙA CHAY THÁNH - THÁNG KÍNH THÁNH GIUSE.

Cầu cho việc giải trừ vũ khí và hòa bình (Ý cầu nguyện của ĐTC tháng 03/2026).

Chương trình tổng quát (chiều):

14g00' - 14g30': Đón tiếp

14g30' - 15g00': Giờ kinh kính LCTX

- 15g00' - 15g30': Chia sẻ đề tài (cha đặc trách LCTX hạt Gia Ray)
15g30' - 16g00': Giải lao - chuẩn bị Thánh Lễ
16g00' - 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)
- Kết thúc.

Lm Giuse Trần Phú Sơn

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

TIN CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TỔNG GIÁO PHẬN HUẾ

Nhằm kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả sinh hoạt của các hội đoàn Lòng Chúa Thương Xót trong Tổng Giáo phận Huế, ngày 13.01.2026, tại Trung tâm Mục vụ Tổng Giáo phận Huế, Cha Giuse Phạm Đình Luận, Đặc trách Cộng đoàn LCTX TGP Huế, đã tổ chức và chủ trì buổi họp Ban Điều hành CĐ LCTX Giáo phận, cùng đại diện Ban Điều hành các giáo xứ đến từ các giáo hạt trong toàn giáo phận.

Trong buổi họp, các hội đoàn LCTX giáo xứ lần lượt chia sẻ những hoạt động đã thực hiện trong năm 2025, nêu lên các thuận lợi, khó khăn, đề xuất, kiến nghị, và hướng sinh hoạt cho năm 2026.

Cha Đặc trách cũng hướng dẫn việc tổ chức giờ kinh nguyện tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót theo mẫu chung trong *Sách Kinh Nguyện LCTX Liên Giáo Phận*, nhằm tạo sự hiệp nhất trong toàn giáo phận.

Tiếp theo chương trình, cộng đoàn đã ra mắt Ban Điều hành mới nhiệm kỳ 2025–2028 gồm 12 thành viên, và thống nhất tổ chức Đại Lễ kính Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận năm 2026 vào tuần thứ II sau Lễ Phục Sinh.

Buổi họp khép lại trong bầu khí hiệp hành, yêu thương và tin thác, với tâm tình tạ ơn Thiên Chúa vì muôn ơn lành Ngài đã tuôn đổ trên Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tổng Giáo phận Huế, đồng thời phó dâng mọi dự định tương lai trong vòng tay xót thương của Ngài.

**Bài viết và hình ảnh: Phaolô Nguyễn Thế Anh,
Ban Truyền thông CĐ LCTX TGP Huế**

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN ĐIỀU HÀNH
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP HUẾ
Nhiệm kỳ II (2025 – 2028)**

CHA TỔNG LINH HƯỚNG: LM GIUSE PHẠM ĐÌNH LUẬN

- 1. Trưởng Ban điều hành: Ông Phaolô Nguyễn Văn Ngoạn**
- 2. Phó BDH (Thường trực): Ông Matthêu Nguyễn An Quốc Hùng.**
- 3. Phó Ban điều hành: Ông Bênêdictô Nguyễn Công Vang.**
- 4. Thư ký: Bà Isave Huỳnh Thị Tuyết Sương.**
- 5. Thủ Quỹ: Bà Maria Hồ Thị Hạnh.**
- 6. Ủy viên Truyền thông: Ông Phaolô Nguyễn Thế Anh.**
- 7. Ủy viên BDH, Phụ trách hạt Thành Phố: Ông Gioakim Lê Tha.**
- 8. Ủy viên BDH, PT hạt Quảng Trị: Bà Matta Nguyễn Thị Thảo.**
- 9. Uv BDH, PT hạt Hải Vân: Bà Maria Madalêna Phùng Thị Công.**
- 10. Uv BDH, PT hạt Hương Quảng Phong: Bà Agata Trần Thị Hoài.**
- 11. Ủy viên BDH PT hạt Hương Phú: Bà Maria Nguyễn Thị Huệ.**
- 12. Ủy viên BDH PT hạt Túy Vân: Bà Têrêsa Trần Thị Hồng.**

**TIN CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GP NHA TRANG
THÁNH LỄ TUYÊN HỨA VÀ THÀNH LẬP CỘNG ĐOÀN LÒNG
CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO HẠT NINH PHƯỚC**

Trong niềm vui tạ ơn và hiệp thông của toàn thể Dân Chúa, ngày 23 tháng 01 năm 2026, tại Giáo xứ Liên Sơn, Giáo hạt Ninh Phước - Giáo Phận Nha Trang. Thánh lễ Tuyên hứa và Thành lập Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo hạt Ninh Phước đã được long trọng cử hành. Đây là một ngày hồng phúc, ghi dấu sự ra đời chính thức của Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo hạt Ninh Phước.

Thánh lễ được cử hành theo lễ kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, do Cha Hạt trưởng Giáo hạt Ninh Phước chủ tế. Đồng tế với Cha Hạt trưởng có Cha Linh hướng Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận, Cha Linh hướng giáo hạt Ninh Hải, cùng quý Cha Linh hướng các Giáo hạt và quý Cha đồng tế. Hiệp thông trong Thánh lễ còn có quý Tu Sĩ nam nữ, quý chức Ban Hành giáo, đại diện các hội đoàn và đông đảo anh chị em tín hữu. Cách riêng, 169 tông đồ Lòng Chúa Thương Xót đến từ các Giáo Xứ trong Giáo Hạt.

Mở đầu Thánh lễ, Cha chủ tế mời gọi cộng đoàn cùng dâng lên Chúa tâm tình tạ ơn, tín thác và phó dâng, xin cho cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót vừa được thành lập luôn trung thành với linh đạo đã lãnh nhận và nhiệt thành trong sứ mạng tông đồ.

Trong phần Phụng vụ Lời Chúa, cộng đoàn được lắng nghe và suy niệm các bài đọc Thánh Kinh (Mc 4, 26–34; 2Sm 11, 1–17; 1Pr 1, 3–9). Dựa trên Lời Chúa, Cha Linh hướng Giáo hạt Ninh Hải đã chia sẻ một sứ điệp rất gần gũi và dễ hiểu. Cha nhấn mạnh rằng đời sống đức tin và sứ mạng của cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót cũng giống như hạt giống Nước Trời: được gieo trong âm thầm, lớn lên từng ngày nhờ ơn Chúa. Vì thế, nền tảng của đời sống tông đồ không phải là khả năng hay thành tích, nhưng là lòng tín thác tuyệt đối nơi Chúa, được diễn tả bằng lời kinh quen thuộc mà Cha Linh hướng thường nhắc đi nhắc lại trong bài giảng: “Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa”.

Sau bài giảng là nghi thức tuyên hứa và sai đi, do Cha Linh hướng Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận chủ sự. Trước hết, Cha làm phép cờ và phù hiệu của các giáo xứ. Tiếp đó, 169 tông đồ Lòng Chúa Thương Xót đã long trọng tuyên hứa sống linh đạo Lòng Chúa Thương Xót bằng đời sống cầu nguyện, tín thác và bác ái. Kế đến, Tân Ban Chấp Hành Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo Hạt Ninh Phước cùng Ban Chấp Hành các Giáo Xứ đã tuyên hứa. Sau cùng, Cha Linh hướng Giáo phận trao Ủy nhiệm thư, chính thức sai đi thi hành sứ vụ.

Thánh lễ tiếp tục với Phụng vụ Thánh Thể trong bầu khí trang nghiêm và sốt sắng. Sau lời nguyện kết lễ, đại diện Tân Ban Chấp hành Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo hạt Ninh Phước đã dâng lời tri ân đến quý Cha, quý tu sĩ và toàn thể cộng đoàn đã

hiện diện, cầu nguyện và nâng đỡ cho cộng đoàn trong ngày trọng đại này.

Thánh lễ khép lại trong bầu khí bình an và tràn đầy hy vọng. Với lời nguyện “Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa”, mỗi thành viên Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo Hạt Ninh Phước được mời gọi tiếp tục lên đường, sống hiệp nhất, trung thành trong cầu nguyện và quảng đại trong bác ái, để trở nên chứng nhân sống động của Lòng Chúa Thương Xót giữa đời sống hôm nay.

Sau Thánh lễ, niềm vui hiệp thông được tiếp nối qua bữa tiệc chung vui huynh đệ, giúp mọi người cảm nhận tình gia đình và sự gắn bó trong Chúa. Trong niềm vui ấy, Cha Linh hướng Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo Phận đã trao những phần quà dành cho người nghèo, như một cử chỉ cụ thể của tình yêu thương và sự liên đới.

**Bài viết & Hình ảnh: Lm. Giacôbê Hoàng Đình Duy,
Phụ trách truyền thông LCTX Giáo phận Nha Trang.**

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
GIÁO HẠT NINH PHƯỚC, GP. NHA TRANG**

CHA LINH HƯỚNG: LM. FX. NGUYỄN HOÀNG NAM

- 1. Trưởng Ban chấp hành: Bà Maria Lê Thị Kim Chi.**
- 2. Phó Ban chấp hành (I): Bà Maria Phan Thị Thiên Hương.**
- 3. Phó Ban chấp hành (II): Bà Anna Ngô Thị Thu.**
- 4. Thư Ký: Bà Matta Nguyễn Thị Tánh.**
- 5. Thủ Quỹ: Bà Maria Nguyễn Thị Thảo.**
- 6. Ủy viên Phụng Vụ: Ông Phêrô Đặng Cao Trí.**
- 7. Ủy viên Bác ái - Xã hội: Bà Anna Lê Thị Thanh Liên.**
- 8. Ủy viên Phát Triển: Ông Phêrô Phan Tứ Hải.**
- 9. U/v Tuyên huấn, kiêm Truyền thông: Ông Giuse Lê Quang Tiến.**

THƯỜNG HUẤN GIÁO DÂN THÁNG 02/2026

BÀI I

GẶP GỠ ĐỨC KITÔ PHỤC SINH KHAI MỞ ĐỜI SỐNG MỚI

Lm. Giuse Maria Lê Quốc Thắng

Những gì được ghi lại về sự phục sinh của Chúa Giêsu Kitô trong Tân ước đều là những kinh nghiệm sống động của các tông đồ đã thấy, đã nghe, đã đụng chạm đến Đấng Phục Sinh. Đó là kinh nghiệm của những con người đã gặp gỡ Đấng Phục Sinh và được Ngài biến đổi hoàn toàn. Tân ước cho thấy hai tình trạng trái ngược nhau của các môn đệ trước và sau khi Chúa sống lại. Trước khi Chúa sống lại các ông là những người nhát đảm, sợ sệt, phản bội, chối thầy, bỏ thầy... Thế nhưng, sau khi gặp Chúa Phục sinh thì họ được biến đổi hoàn toàn trở nên can đảm, mạnh mẽ... Ra đi loan báo Tin mừng không chút sợ hãi. Cuộc gặp gỡ với Đấng Phục Sinh không chỉ là một sự kiện nhất thời mà mở ra một đời sống mới cho các môn đệ, đời sống của những sứ giả Tin mừng Phục sinh. Nhìn vào sự biến đổi của các Tông đồ sau khi gặp Chúa Kitô Phục sinh cho thấy các chiều kích mới mẻ trong đời sống của người gặp được Đấng Phục Sinh:

*** Niềm tin vững chắc:** Sự phục sinh của Đức Kitô là nền tảng cho niềm tin vững mạnh của các ông. Như Thánh Phaolô đã xác quyết: nếu Đức Kitô đã không sống lại, thì lời giảng của chúng tôi sẽ nên trống rỗng, và đức tin của anh em cũng ra trống rỗng. Vì chưng nếu kẻ chết không sống lại, thì chúng tôi bị coi là những chứng nhân giả dối về Thiên Chúa, vì lẽ chúng tôi đã làm chứng nghịch với Thiên Chúa rằng: Chúa đã phục sinh Đức Kitô, khi mà Chúa đã không làm cho Người sống lại (1Cr 15, 13-15). Cuộc gặp gỡ mang lại xác tín tuyệt đối: Đức Giêsu phục sinh là nền tảng cho toàn bộ đức tin Kitô giáo.

*** Sự bình an và hy vọng:** Chúa Giêsu Phục Sinh mang đến sự bình an đích thực, giải thoát các môn đệ khỏi lo âu và sợ hãi. Đây là sự bình an đích thực, sâu thẳm từ trái tim xót thương, kết hợp ơn tha thứ tội lỗi và ơn Thánh Thần, giúp con người tìm thấy sự an hòa giữa những giông tố cuộc đời (Ga 20, 21-23).

* **Sứ mạng tông đồ:** Sau khi gặp gỡ Chúa, các môn đệ được biến đổi thành những chứng nhân can đảm. Từ những người ẩn mình trong phòng kín, họ sẵn sàng ra đi loan báo Tin mừng Phục sinh cho muôn dân theo lệnh truyền của Thầy chí thánh: “Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em. Và đây, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28, 19-20).

* **Đón nhận Thánh Thần:** Khi Chúa Kitô Phục Sinh hiện ra với các Tông đồ, Người trao ban Thánh Thần cho các ông (Ga 20, 22). Các ông được lãnh nhận Chúa Thánh Thần và quyền tha tội, làm cho đời sống các ông từ nay có một linh hồn, một ý nghĩa và mục đích cao cả hơn.

Như thế, cuộc gặp gỡ Đức Kitô Phục Sinh làm cho các Tông đồ được biến đổi tận căn với một đời sống hoàn toàn mới mẻ. Cũng thế, mỗi người tín hữu một khi gặp gỡ Đức Kitô Phục Sinh cũng sẽ được biến đổi để sống một đời sống mới, vượt qua tội lỗi và sự chết, và trở nên chứng nhân sống động cho niềm hy vọng và tình yêu của Thiên Chúa trong thế giới hôm nay. Với chủ đề của năm mục vụ “Mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai” theo định hướng của Hội đồng Giám mục Việt Nam thì để sống đúng căn tính người môn đệ thừa sai thì mỗi Kitô hữu cần phải đi vào một cuộc gặp gỡ cá nhân riêng tư với Chúa Kitô Phục Sinh để được biến đổi hoàn toàn bằng cầu nguyện, bằng việc suy niệm, thực thi Lời Chúa mỗi ngày và bằng việc siêng năng đón nhận Mình Thánh Chúa cách xứng đáng.

Hỏi tâm

1/ Mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai trước hết phải là một môn đệ. Anh chị em có kinh nghiệm gì về sự gặp gỡ với Đức Kitô?

2/ Gặp gỡ Đức Kitô biến đổi cuộc đời mình. Bao lâu nay sống đức tin, anh chị em có thấy mình được biến đổi không?

3/ Anh chị em đã có kinh nghiệm gì khi được chính Chúa thúc bách phải sống và làm chứng cho Tin mừng?

BÀI II

ĐỒNG HÀNH VỚI NHỮNG NGƯỜI RỜI XA CỘNG ĐOÀN

Lm. Antôn Hà Văn Minh

Đức Thánh cha Phanxicô trong Tông huấn *Evangelii Gaudium* đã nói: “Trong một nền văn hoá đầy nghịch lý giữa sự đau khổ vì không được ai biết đến và đồng thời bị ám ảnh vì các tình tiết trong cuộc đời của những người khác khiến chúng ta rơi vào thái độ tò mò bệnh hoạn và đáng xấu hổ, Hội thánh phải nhìn người khác bằng đôi mắt thân tình và thiện cảm hơn. Trong thế giới chúng ta, các mục tử có chức thánh và các nhà hoạt động mục vụ khác có thể hiện thực hoá hương thơm sự gần gũi và cái nhìn thân mật của Đức Kitô. Hội thánh sẽ phải dẫn đưa mọi người - linh mục, tu sĩ, và giáo dân - vào trong “nghệ thuật đồng hành” này, nó dạy chúng ta biết cởi dép khi đứng trên nền đất thánh thiêng của người khác (x. Xh 3, 5). Bước chân đồng hành này phải có nhịp đều và vững vàng, phản ánh thái độ gần gũi và cái nhìn cảm thông của chúng ta, giúp chữa lành và khích lệ sự tăng trưởng trong đời sống Kitô giáo”[1]. Và việc đồng hành thiêng liêng được coi là hành vi phúc âm hóa trong nỗ lực củng cố hoặc làm sống lại đời sống đức tin, “Chẳng hạn giữa cộng đoàn nhân loại mà họ đang sống, một Kitô hữu hay một nhóm Kitô hữu, biểu lộ khả năng cảm thông và đón nhận, chia sẻ đời sống và số phận với những người khác, tỏ tình liên đới trong những nỗ lực chung nhằm đạt được những gì là cao quý và tốt đẹp nhất”[2]. Đặc biệt, việc đồng hành thiêng liêng với “những người đã chịu phép rửa nhưng không hành đạo”, “những người sống trong cộng đoàn Kitô hữu nhưng lại không hề theo những nguyên tắc Kitô giáo” cũng là yêu cầu cấp bách trong công việc loan báo Tin mừng mà ơn gọi Bí tích Rửa tội yêu cầu.

1. Ai là những người được coi là rời xa cộng đoàn

Những người rời xa cộng đoàn không phải là những người hoàn toàn đánh mất đức tin. Họ là những người có thể là:

- Những người rời xa thực hành đức tin, chẳng hạn họ không còn tham dự Thánh lễ Chúa nhật hoặc các sinh hoạt phụng vụ, không lãnh nhận các bí tích (Hòa giải, Thánh Thể...) trong thời gian dài, hoặc không còn quan tâm đến việc cầu nguyện cá nhân

- Những người ở trong tình trạng bất hòa hoặc bị loại trừ, chẳng hạn những người cảm thấy bị tổn thương vì bị xúc phạm, bị xét đoán hay không được đón nhận; Người sống trong các hoàn cảnh hôn nhân - gia đình phức tạp như rời vợ rời chồng ...; Người từng có xung đột với linh mục chánh xứ, hội đoàn hoặc cơ cấu giáo xứ.

- Những người tin nhưng không thuộc về: tự nhận mình là Công giáo nhưng không sống gắn bó với giáo xứ hay với cộng đoàn, chủ trương "giữ đạo tại tâm" không cần phải giữ một hình thức tôn thờ nào.

- Những người bị đẩy ra bên lề vì hoàn cảnh xã hội, chẳng hạn người nghèo, người lao động nhập cư, người nghiện ngập, người từng ở tù, người khuyết tật, người cao tuổi bị cô lập, người trẻ cảm thấy Giáo hội "không có chỗ cho mình".

- Những người bị khủng hoảng đức tin hoặc nghi ngờ sâu sắc, chẳng hạn những người bị tác động bởi gương xấu, tai tiếng, hoặc đau khổ cá nhân; những người trải qua những mất mát, bất công mà không tìm được lời giải thích thỏa đáng; những con người không còn thấy ý nghĩa của phụng vụ hay giáo huấn của Giáo hội.

Thánh Giáo hoàng Phaolô VI nói đến những người rời xa cộng đoàn như sau: "Đó là những người không sống đạo, hiểu một cách rộng rãi, rất nhiều người đã được rửa tội và mặc dù không minh nhiên chối bỏ phép rửa của mình, nhưng lại hoàn toàn ở bên lề của nó và không sống nó nữa. Hiện tượng những người không sống đạo đã có từ xa xưa trong lịch sử Kitô giáo. Nó được coi như một yếu đuối tự nhiên, như một sự rã rời sâu xa mà chúng ta mang trong thâm tâm mình. Nhưng ngày nay, hiện tượng đó có những đường nét mới mẻ. Nguyên do thường ở chỗ mất gốc, nhất là đối với thời đại chúng ta. Nó cũng phát sinh từ sự kiện các Kitô hữu phải thường xuyên tiếp xúc và chịu ảnh hưởng của những người vô thần. Và lại, những người không sống đạo ngày nay hơn những người xưa, tìm cách giải thích và biện minh lập trường của mình, nhân danh một lối sống đạo nội tâm, nhân danh một lối sống tự trị và trung thực của cá nhân... Những người không sống đạo thì lại chống đối một cách bất đồng với thái độ hơi thù nghịch của những người cảm thấy quá quen thuộc như ở nhà mình, họ quả quyết đã biết tất cả, đã nắm tất cả nên không tin tưởng vào đó nữa. Sự bỏ đạo xuất hiện nơi người lớn và thanh niên, nơi hạng ưu tú và giữa

đám quần chúng, trong mọi lãnh vực văn hóa, trong các Giáo hội già cũng như Giáo hội trẻ”[3] .

2. Người môn đệ thừa sai thi hành sứ vụ đồng hành thiêng liêng

Sứ vụ của người môn đệ thừa sai không chỉ là hướng tới những người chưa nhận biết Chúa, nhưng còn nhìn đến những con người xa rời cộng đoàn để lên đường tìm kiếm, như dụ ngôn tìm con chiên lạc (x. Mt 18, 12–14; Lc 15, 3–7). Trong sứ điệp gửi đến hội thảo về chủ đề “Truyền giáo với các gia đình ngày nay và tương lai” ngày 02/6/2025, Đức Thánh cha Lêô XIV nhấn mạnh rằng cần phải quan tâm đặc biệt tới những gia đình “xa cách nhất về mặt tâm linh”, những người vì nhiều lý do khác nhau không cảm thấy mình được tham gia hoặc cảm thấy bị loại trừ khỏi các hoạt động của Giáo hội, nhưng vẫn mong muốn trở thành một phần của cộng đồng, và ngài mời gọi các tín hữu tham gia vào công việc của toàn thể Giáo hội trong việc tìm kiếm những người không còn đến với chúng ta nữa, học cách đồng hành với họ và giúp họ đón nhận đức tin. Ngài nhắc nhở các tín hữu đừng vội đưa ra câu trả lời cho những câu hỏi đầy thách thức nhưng phải đến gần hơn, cố gắng hiểu những cách để vượt qua khó khăn, “cũng sẵn sàng cởi mở, khi cần thiết, với những tiêu chuẩn đánh giá mới và những cách hành động khác nhau, bởi vì mỗi thế hệ đều khác nhau và có những thách thức, ước mơ và câu hỏi riêng”. [4]

Giáo hội Chúa Kitô được thiết lập nhằm lên đường đi tìm chứ không chờ đợi, nói như Đức Phanxicô: Giáo hội Chúa Kitô là Hội thánh đi ra, Hội thánh “đi ra” là một cộng đoàn các môn đệ truyền giáo đi bước trước, dẫn thân và nâng đỡ, sinh hoa trái và vui mừng. Một cộng đoàn loan báo Tin mừng biết rằng Chúa đã có sáng kiến, Ngài đã yêu chúng ta trước, và vì thế chúng ta có thể dẫn bước, mạnh dạn có sáng kiến, đến với người khác, tìm kiếm những người sa ngã, đứng ở các ngã đường để đón mời những người bị gạt ra bên lề. Một cộng đoàn như thế có một ước muốn khôn nguôi là tỏ lòng thương xót, kết quả của kinh nghiệm bản thân của cộng đoàn về sức mạnh lòng thương vô biên của Thiên Chúa.”[5]

Vì thế hoạt động truyền bá Tin mừng của Giáo hội không thể bỏ qua những người rời xa Giáo hội “mà không đối diện với họ, phải

kiên trì tìm ra những phương thế và ngôn ngữ thích hợp để dẫn giải cho họ hoặc trình bày lại cho họ mặc khải của Thiên Chúa và niềm tin vào Đức Giêsu Kitô"[6]. Sứ vụ loan báo này ngày nay gọi là đồng hành thiêng liêng qua những cuộc gặp gỡ thân tình để người sống xa rời có thể tiếp cận được những chứng tá đức tin sống động. Vì thế, những người đồng hành thiêng liêng phải là "những người thành thạo trong các tiến trình đòi hỏi sự thận trọng, cảm thông, kiên nhẫn và ngoan ngoãn vâng nghe Chúa Thánh Thần, để họ có thể bảo vệ chiên khỏi sói dữ làm tan tác đàn chiên. Chúng ta cần phát triển nghệ thuật lắng nghe, chứ không chỉ là nghe suông. Trong lãnh vực truyền thông, lắng nghe là sự mở lòng để có được thái độ gần gũi mà thiếu nó thì không thể có sự gặp gỡ thiêng liêng. Lắng nghe giúp chúng ta tìm ra cử chỉ và lời nói thích hợp để chứng tỏ chúng ta không chỉ là những khách qua đường. Chỉ khi có thái độ lắng nghe với lòng tôn trọng và cảm thông, chúng ta mới có thể bước vào con đường tăng trưởng đích thực và đánh thức một khát vọng về lý tưởng Kitô giáo"[7].

Từ việc chỉ dẫn này, người đồng hành thiêng liêng trước tiên phải là chứng tá, điều đó có nghĩa là người đó "biểu lộ khả năng cảm thông và đón nhận, chia sẻ đời sống và số phận với những người khác, tỏ tình liên đới trong những nỗ lực chung nhằm đạt được những gì là cao quý và tốt đẹp nhất." "Họ chiếu tỏa niềm tin của mình nơi những giá trị vượt xa những giá trị thông thường, niềm trông cậy vào điều mà người khác không thấy và có lẽ không dám mơ tưởng tới."[8] Người đồng hành thiêng liêng phải thể hiện sự hiện diện, sự chia sẻ và tỏ bày tình liên đới. Đức Phanxicô còn chỉ rõ: "Ai đồng hành với người khác cần hiểu rằng mỗi tình huống của một cá nhân trước mặt Chúa và đời sống trong ân sủng của họ là những mầu nhiệm mà không một ai có thể hiểu đầy đủ từ bên ngoài. Tin mừng dạy chúng ta sửa lỗi cho người khác và giúp họ lớn lên dựa trên việc nhìn nhận sự xấu xa của các hành động của họ, nhưng không phê phán về trách nhiệm và sự có tội của họ"[9]. Họ dẫn thân để ôm ấp lấy những sai lầm của người sống xa rời cộng đoàn và mời gọi họ sẵn sàng để mình được chữa lành.

Trình thuật hai môn đệ trên đường Emmaus (Lc 24,13-35) thường được xem như một mô hình kinh điển của đồng hành thiêng liêng. Sau khi chứng kiến cảnh khổ nạn của Chúa Giêsu, hai

môn đệ thất vọng và đánh mất niềm tin vào Đấng Mêsia, lên đường rời bỏ cộng đoàn các môn đệ, mong muốn trở lại nếp sống cũ. Và Chúa Giêsu đã xuất hiện cùng đồng hành với họ. Cách Đức Giêsu tiếp cận họ mang tính sư phạm thiêng liêng sâu sắc: Người lắng nghe, giải thích Kinh thánh, và chỉ tự mặc khải trong cử chỉ bẻ bánh. Điều đáng chú ý ở đây chính là việc Chúa Giêsu không mở một lời mời hay ép buộc các môn đệ phải quay lại với cộng đoàn môn đệ, Ngài tôn trọng sự chuyển biến nội tâm của họ, để sự nhận biết Chúa được nảy sinh từ nhận thức của họ. Đồng hành, theo nghĩa này, là một hình thức đồng hiện diện trong hy vọng, qua đó Thiên Chúa đi cùng con người ngay cả trong sự hoang mang và khủng hoảng[10].

Việc đồng hành thiêng liêng giúp người xa rời cộng đoàn trở về với đời sống đức tin không phải là một chiến lược mục vụ, nhưng đây là sứ vụ phát xuất từ niềm tin vào sự hiện diện của Chúa Thánh Thần trong đời sống con người. Người đồng hành không thay thế Thiên Chúa, không làm thay công việc của Chúa, nhưng là đồng hành với họ, giúp cho người được đồng hành nhận ra dấu chỉ của ân sủng trong chính kinh nghiệm của đời sống họ, khuyến khích họ đọc những gì lay động trong tâm hồn, nơi tình tế mà Chúa nói chúng ta.[11]

3. Thái độ phải có của người đồng hành thiêng liêng

Một Giáo hội trung thành với căn tính của mình không thể chỉ được hiểu như một tập hợp những người “ở lại”, nhưng như **một cộng đoàn luôn rộng mở cho những hành trình đức tin bị gãy đổ, hoặc đang dở dang và nỗ lực phục hồi cuộc hành trình đức tin này trở về**. Việc đồng hành với người rời xa cộng đoàn đòi hỏi người đồng hành một sự hoán cải mục vụ, có nghĩa là việc đồng hành thiêng liêng của người môn đệ thừa sai cần được thực thi trong tinh thần của một Giáo hội hiệp hành, “chúng ta cần phải mở lòng mình hướng đến một sự hoán cải thật sự trong các mối tương quan, điều sẽ định hướng lại các ưu tiên của mỗi người. Chúng ta phải học lại từ Tin mừng rằng việc chăm sóc các mối tương quan không chỉ là một chiến lược hay công cụ để đạt hiệu quả cao hơn về mặt tổ chức, mà đúng hơn đó là cách Thiên Chúa Cha mặc khải chính Ngài trong Chúa Giêsu và trong Chúa Thánh Thần. Khi chúng ta để cho các mối tương quan dù còn mong manh

của chúng ta được chiếu qua bởi ân sủng của Chúa Kitô, tình yêu của Chúa Cha, và ơn thông hiệp của Chúa Thánh Thần, thì chúng ta tuyên xưng đức tin vào Thiên Chúa Ba Ngôi bằng chính đời sống của mình"[12]

Điều đó có nghĩa người đồng hành thiêng liêng luôn vâng theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, Ngài sẽ giúp chúng ta khám phá cách thế để giúp đỡ những người xa rời nhận ra tình thương của Thiên Chúa. "Tin mừng trình bày những ví dụ khác nhau về những cuộc đối thoại với Chúa Giêsu, những cuộc đối thoại làm sáng tỏ và giải thoát. Ví dụ chúng ta hãy nghĩ đến những cuộc nói chuyện với người phụ nữ Samaria, luôn có sự khôn ngoan và dịu dàng này của Chúa Giêsu; chúng ta hãy nghĩ đến cuộc đối thoại với ông Giakêu, với người phụ nữ tội lỗi, với ông Nicôđêmo, với các môn đệ trên đường Emmaus: cách thế Thiên Chúa đến gần con người. Những ai thực sự gặp gỡ Chúa Giêsu thì không sợ mở lòng ra với Người, trình bày sự yếu đuối và bất toàn của mình. Bằng cách này, việc chia sẻ chính mình của họ trở thành một kinh nghiệm về ơn cứu độ, về sự tha thứ được đón nhận cách nhưng không"[13].

Vì vậy trong việc đồng hành thiêng liêng này đòi hỏi người môn đệ thừa sai phải: Lắng nghe trước khi nói, lắng nghe không nhằm sửa lỗi, nhưng để hiểu nỗi đau; phải khiêm tốn và kiên nhẫn, không đòi "kết quả mục vụ" nhanh chóng, và sẵn sàng chấp nhận những bước rất nhỏ; và phải trung tín trong cầu nguyện, người đồng hành thiêng liêng trước hết là đặt người được đồng hành trong lời cầu nguyện.

Kết

Đức Giáo hoàng Lêô XIV đưa ra nhận định: "Ngày nay, ranh giới của sứ mạng truyền giáo không còn là ranh giới địa lý nữa". Nếu trước đây, sứ mạng truyền giáo thường gắn liền với việc lên đường đến những miền đất xa xôi, thì ngày nay, "sự nghèo đói, đau khổ và khát khao về một niềm hy vọng lớn lao hơn lại tìm đến với chúng ta." Kể từ nay, theo ngài, sứ mạng truyền giáo đang bước vào một "kỷ nguyên mới", một kỷ nguyên mà Giáo hội cần học cách "ở lại" ngay tại nơi mình hiện diện, và mở rộng sứ mạng "qua việc đón tiếp, cảm thông và liên đới"[14]. Đó cũng là điều mà nhắc nhở người môn đệ thừa sai thi hành sứ vụ dành cho những người rời xa Giáo hội, rời xa cộng đoàn qua việc nỗ lực trở thành người đồng

hành thiêng liêng. Việc đồng hành luôn đòi hỏi một sự tiếp cận với họ trong tình nghĩa cha con, tình huynh đệ, vì “nếu không có kinh nghiệm về tình con cái và tình huynh đệ, việc đồng hành có thể làm nảy sinh những kỳ vọng không thực tế, những hiểu lầm, những hình thức lệ thuộc khiến con người rơi vào tình trạng ngây ngô, trẻ con. Đồng hành với nhau như con cái Thiên Chúa và như anh chị em của nhau”[15].

Cuộc tiếp cận này rất cần thiết trong việc trở thành người đồng hành thiêng liêng, nhờ hình thành mối tương giao tình nghĩa bằng hữu, người môn đệ thừa sai có thể hiểu rõ cội nguồn xa rời cộng đoàn của người mình đang muốn đồng hành. Hiểu để gợi mở một cuộc đối thoại bằng ngôn ngữ của trái tim, qua cuộc đối thoại này người môn đệ thừa sai qua sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần tìm ra những cách thế “để họ có thể được chữa lành các vết thương, được phục hồi để có thể tự đứng trên chân của mình và tìm được ý nghĩa trong cuộc đời họ”[16]. Đức Thánh cha Phanxicô đã đưa ra một kết luận cho việc đồng hành thiêng liêng như sau: Có một câu nói khôn ngoan rằng: “Nếu bạn muốn nhanh đến nơi, hãy đi một mình; nhưng nếu bạn muốn đến nơi an toàn, hãy đi cùng những người khác.” Điều này quan trọng. Trong đời sống thiêng liêng, tốt hơn hết là được đồng hành bởi một người biết những câu chuyện của chúng ta và giúp đỡ chúng ta. Và đây là sự đồng hành thiêng liêng”[17].

BÀI III

Ở LẠI VỚI ĐỨC GIÊSU: HỌC SỐNG VỚI NGƯỜI

Nguyễn Thái

Năm 2026 được Giáo hội đặt làm năm “Mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai”. Đây là một lời mời vừa thách thức, vừa truyền cảm hứng cho mỗi người chúng ta sống đức tin một cách chủ động, sống làm chứng cho Tin mừng giữa đời thường. Thiên Chúa mời gọi mỗi người “là ánh sáng thế gian” (Mt 5, 14), đó là ánh sáng phát xuất từ chính sự kết hiệp mật thiết với Đức Kitô - Đấng trao ban nội lực thiêng liêng cho sứ vụ. Trong hành trình đó, chúng ta cần học “ở lại với Đức Kitô”, để được Người thắp sáng và biến đổi tâm hồn, từ đó bật lên thành ngọn lửa truyền giáo đích thực.

1. Lý tưởng đời mình: Đức Kitô là trung tâm

Để hành trình ơn gọi phát triển đúng hướng, chúng ta cần xây dựng một lý tưởng sống mà trung tâm là Đức Kitô - Đấng Cứu Độ và là nguồn mạch của mọi chân lý, niềm vui và ơn cứu độ. Nếu chúng ta để đời mình bị chi phối bởi danh vọng, lợi lộc, hoặc thỏa mãn dục vọng xác thịt, thì lý tưởng đó sẽ dễ bị lung lay và mất dần.

Thánh Giáo hoàng Phaolô VI từng nhấn mạnh trong Evangelii Nuntiandi (1975): “Tin mừng chẳng những giúp chúng ta nhận biết Chúa mà còn đốt lên trong lòng chúng ta một ngọn lửa để thay đổi đời sống”. Như vậy, lý tưởng sống của Kitô hữu phải là việc thánh hóa bản thân qua ơn gọi thừa sai, tức là sống theo chân lý Tin mừng từng ngày, để ánh sáng của Đức Kitô ngự trị trong tâm hồn và lan tỏa ra môi trường. Ở đây, lý tưởng không chỉ là một ước muốn, một giấc mơ, mà là sự hòa hợp giữa “tôi” và “Chúa” trong từng suy nghĩ, lời nói, hành động.

Chính từ Bí tích Thánh tẩy, chúng ta được mời gọi “tái sinh trong Đức Kitô” (Ga 3, 3), để lý tưởng đó không phải chỉ là lời nói suông mà thực sự trở thành hơi thở, nhịp sống, và động lực để dẫn thân phục vụ.

2. Ở lại với Đức Kitô: hoán cải tâm hồn để đón nhận ánh sáng

“Ở lại với Đức Kitô” không chỉ là một cụm từ đẹp để mà còn mang một ý nghĩa sâu sắc. Đó là lời mời gọi đào sâu đời sống thiêng liêng, mỗi ngày thanh lọc tâm hồn bằng sự ăn năn, sám hối, để nhường chỗ cho ánh sáng của Người chiếu vào từng ngõ ngách tâm hồn.

Có thể chúng ta chưa gặp được Đức Kitô thật sự vì tâm hồn vẫn chất chứa tham lam tiền bạc, quyền lực hoặc những tín ngưỡng thế gian khác, những “vị thần ngoại lai” cản trở sự ngự trị của Thiên Chúa. Chúa Giêsu đã dạy rõ: “Ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ lời Thầy. Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy” (Ga 14, 23). Để ở lại với Chúa, cần có sự chuẩn bị bằng tấm lòng khiêm nhu, sẵn sàng để Người biến đổi.

Chúng nhân đời sống cho thấy, khi tâm hồn được “dọn sạch”, khi tình yêu của Chúa tràn đầy trong lòng, đó là lúc Chúa thực sự ngự trị, như ngọn đèn được thắp sáng, không chỉ soi rọi mà còn truyền sức sống cho mọi hoạt động của con người.

Chứng nhân

Tôi đã từng không biết đến việc “ở lại với Chúa Giêsu” một cách sâu sắc. Tuổi thơ tôi, dù lớn lên trong gia đình Công Giáo, nhưng nhiều lúc vẫn chìm trong sự thờ ơ, thiếu hiểu biết về Lời Chúa và sự hiện diện thực sự của Chúa trong đời.

Thời gian đầu, việc dự lễ nhà thờ mỗi tuần một lần, có nhiều năm một tuần vài lần, chỉ là thói quen, chưa tạo ra một mối liên hệ sống động với Đức Kitô, do đó linh hồn tôi vẫn còn “trống rỗng” trước những thử thách của đời sống. Nhưng nhờ ơn Chúa và sự cộng tác, tôi được dẫn dắt vào các cộng đoàn tông đồ như Giới Doanh nhân Công Giáo, Phong trào Cursillo, nơi tôi học được cách thiết lập mối tương quan cá vị với Chúa Giêsu, sống lời Ngài và đặc biệt là ở lại với Người qua cầu nguyện.

Từ đó, cuộc sống tôi được biến đổi sâu sắc, không còn là những hình thức bề ngoài, mà là một lòng yêu mến bền bỉ, một lòng cậy trông đặt nơi sự quan phòng của Thiên Chúa. Tôi cũng được mời gọi trở thành môn đệ thừa sai, không chỉ giữ đạo, mà còn mạnh dạn làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa qua đời sống và lời nói.

3. Học theo gương Người và sống với Người: nội lực thiêng liêng cho sứ vụ

Học theo Đức Kitô là bước tiếp nối sự hiện diện và “ở lại với Người.” Đức Giêsu dạy: “Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo” (Lc 9, 23). Chúng ta không phải chỉ làm những việc đạo đức bề ngoài, nhưng cần học sống với Người trong cầu nguyện, trong hy sinh, trong phục vụ bằng cả tấm lòng.

Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II trong *Redemptoris Missio* (1990) nhấn mạnh rằng: “Sứ vụ loan báo Tin mừng đòi hỏi một nội lực thiêng liêng sâu sắc nơi những ai được sai đi... Đây chính là sự sống của ngôn sứ và người loan báo Tin mừng, vốn trút bỏ mình vào sự cầu nguyện và hiệp thông mật thiết với Chúa Kitô”.

Bởi vậy, để trở thành “ánh sáng thế gian” thì mỗi Kitô hữu phải được tiếp thêm sức mạnh từ Lời Chúa, từ Bí tích Thánh Thể và từ tinh thần cầu nguyện liên lỉ. Chỉ khi đó, Tin mừng mới thực sự được tác sinh trong đời mình, lan tỏa và thắp sáng cho mọi người chung quanh.

Câu nguyện

Lạy Chúa, hành trình đức tin không phải là con đường dễ dàng, nhưng nội lực thiêng liêng được nuôi dưỡng nơi sự "ở lại với Đức Kitô" sẽ giúp chúng con vững mạnh tiến bước. Lý tưởng đời chúng con phải là Đức Kitô, người dẫn đường và là mục tiêu. Để được như vậy, xin cho chúng con không ngừng thanh tẩy tâm hồn, để Chúa thực sự ngự trị, xin cho chúng con học theo gương Người, sống với Người trong sự hiện diện thường xuyên và sâu sắc.

Hồi tâm

1/ Trong vai trò là môn đệ thừa sai, bạn phải làm gì để được thắp sáng bởi tình yêu và sức mạnh Đức Kitô?

2/ Bạn có nghĩ Lời Chúa theo Tin mừng thánh Luca chương 9 câu 23 giúp bạn đáp trả tiếng gọi sứ vụ bằng một đời sống thánh thiện, bằng nhân chứng sống động của đức tin, hy vọng và yêu thương trong xã hội hôm nay?

BÀI IV

CHỮA LÀNH CĂN TÍNH BỊ TỔN THƯƠNG QUA TƯƠNG QUAN CÁ VỊ VỚI THIÊN CHÚA

Lm. Giuse Nguyễn Ngọc Ngoạn

Con người thời đại hôm nay thường mang trong mình những vết thương sâu xa do tội lỗi gây nên, không chỉ nơi hành vi mà ngay trong chính căn tính của mình. Đó là những tổn thương nơi tâm lý, tâm hồn và tinh thần. Căn tính con người bị tổn thương cả từ quá khứ lẫn hiện tại, do tác động từ chính bản thân cũng như từ các mối tương quan trong gia đình và xã hội.

Căn tính con người không hề tại ở những gì ta làm được hay những gì ta sở hữu; cũng không phải là tên tuổi, địa vị hay xuất thân. Căn tính đích thực là một thực tại nội tại, mang phẩm giá cao quý và bất khả xâm phạm. Việc con người được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa mang lại cho mỗi người một phẩm giá nội tại, bình đẳng và không thể bị tước đoạt, bất kể chủng tộc, khả năng hay địa vị xã hội. Sách Sáng thế thuật lại lời Thiên Chúa phán: "*Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta...*" (St 1,26). Nhờ được giống Thiên Chúa và là con cái của Ngài, con người được ban cho lý trí, ý chí, khả năng yêu thương và tự do, đồng thời được mời gọi làm chủ bản thân và thế giới.

Tuy nhiên, chính sự tự do cao quý ấy đã bị con người lạm dụng để kiêu ngạo chống lại Thiên Chúa. Đó là tội đầu tiên, nguồn gốc của mọi tội lỗi và sự chết. Tội lỗi làm con người xa lìa Thiên Chúa, đánh mất ý thức về giá trị đích thực của bản thân, khiến căn tính bị méo mó và tổn thương. Vì thế, căn tính con người cần được chữa lành để có thể sống xứng với nhân phẩm, hướng tới chân - thiện - mỹ và sống đúng ơn gọi làm con cái Thiên Chúa.

Việc chữa lành đích thực không chỉ đến từ các liệu pháp tâm lý hay những phương thức chữa lành thể xác và cảm xúc của con người. Những phương thế ấy tuy tốt và cần thiết, nhưng vẫn chưa đủ. Điều cốt yếu là chữa lành căn tính con người qua tương quan cá vị với Thiên Chúa. Tương quan này không chỉ là niềm tin trừu tượng, mà là một hành trình sống động đưa con người trở về với Thiên Chúa. Chỉ khi tái thiết lập một mối tương quan mật thiết, yêu thương và mang tính cá nhân với Thiên Chúa, con người mới tìm lại được bản chất đích thực của mình và niềm hạnh phúc làm con cái, được tạo dựng theo hình ảnh Thiên Chúa là Tình yêu.

Căn tính con người có thể bị tổn thương bởi nhiều nguyên nhân: bất công, bị chối bỏ, thiếu tình thương, thất bại và tuyệt vọng. Khi căn tính bị tổn thương, con người dễ mất phương hướng, không biết mình là ai, rơi vào mặc cảm tự ti hoặc tự tôn giả tạo, sống hai mặt để làm vừa lòng người khác, mang cảm giác bị bỏ rơi hoặc không xứng đáng để sống, để yêu và được yêu.

Tội lỗi đã làm méo mó căn tính con người, nhưng chính Đức Kitô đã phục hồi căn tính ấy qua cái chết và sự Phục sinh của Ngài. Ngài chết để xóa bỏ tội lỗi chúng ta, và sống lại để ban cho chúng ta một đời sống mới: đời sống trong chân - thiện - mỹ, trong yêu thương và hiệp thông, nơi mọi người là anh chị em con cùng một Cha trên trời. Đức Kitô đã khẳng định giá trị và nhân phẩm của mỗi người. Phần chúng ta là đáp lại bằng một mối tương quan cá vị tốt lành với Thiên Chúa, trong tự do và bằng toàn thể con người mình.

Tương quan cá vị với Thiên Chúa không chỉ là việc giữ đạo theo hình thức, mà là sống đạo theo thánh ý Ngài. Đó là cuộc gặp gỡ cá nhân giữa tạo vật với Đấng Tạo Hóa, giữa người con với người Cha. Tương quan ấy đòi hỏi tâm tình khiêm nhường, chân thành và yêu mến, bởi Thiên Chúa nhìn thấu tận đáy lòng con người (x. 1Sm 16,7) và gọi tên từng người trong yêu thương (x. Is 43,1). Ngài là

Đấng giàu lòng xót thương, luôn sẵn sàng tha thứ và chữa lành khi con người biết ăn năn trở về.

Trong Tân ước, Đức Giêsu Kitô, Ngôi Lời Nhập Thể đã tỏ lộ trọn vẹn lòng thương xót và sự tha thứ của Thiên Chúa. Ngài mời gọi: *"Hãy mang lấy ách của tôi... vì tôi hiền hậu và khiêm nhường trong lòng"* (Mt 11,28-30). Ngài đến không để kết án, nhưng để chữa lành; không để loại trừ, nhưng để gặp gỡ, xót thương và tha thứ cho người tội lỗi (như người phụ nữ Samari, ông Giakêu, Maria Mađalêna...). Hơn nữa, Ngài còn hiến mạng sống mình để ban ơn cứu độ và đưa con người trở lại địa vị làm con Thiên Chúa.

Để được chữa lành căn tính bị tổn thương, con người cần trước hết can đảm đối diện với những tổn thương và tội lỗi của chính mình, nhìn nhận sự yếu đuối và nhu cầu được chữa lành. Trong tương quan cá vị với Thiên Chúa, con người đến với Ngài bằng tâm tình khiêm tốn của người con đối với Cha, mở lòng hoàn toàn cho Đấng giàu lòng xót thương. Qua việc lắng nghe Lời Chúa, con người nhận ra sự thật về chính mình, tin tưởng vào tình yêu vô điều kiện của Thiên Chúa, cậy trông vào lòng thương xót của Ngài và đón nhận ơn tha thứ.

Trong đời sống hằng ngày, mỗi người được mời gọi ý thức và sống đúng căn tính của mình là con cái Thiên Chúa. Sự chữa lành phải được thể hiện cụ thể qua lời nói và hành động yêu thương, tha thứ và phục vụ. Con người được mời gọi cảm thông và tha thứ cho tha nhân cũng như cho chính mình, xác tín rằng: *"Tôi là người được Thiên Chúa yêu thương và tha thứ,"* và nhìn mọi người như anh chị em, đều xứng đáng được Thiên Chúa xót thương.

Nhờ tương quan cá vị với Thiên Chúa yêu thương, được Thánh Thần chữa lành và được Đức Kitô Phục sinh ban sự sống mới, con người đạt tới sự tự do nội tâm, từ chỗ cần được chữa lành trở nên người mang lại sự chữa lành cho người khác. Trong tình yêu và sự tha thứ của Thiên Chúa, con người học biết yêu thương và tha thứ, đồng thời chia sẻ tình yêu ấy cho mọi người.

Tóm lại, việc chữa lành căn tính bị tổn thương không thể chỉ dựa vào sức riêng hay nỗ lực của con người. Mỗi người cần quay về chiều sâu bản thể của mình để tìm kiếm và gặp gỡ Thiên Chúa trong một tương quan cá vị. Chỉ trong Ngài, con người mới nhận ra

giá trị đích thực của căn tính mình. Với sức riêng, con người không thể hiểu và sống trọn vẹn chính mình (x. Rm 7,14-15); nhưng nhờ ơn Thiên Chúa và một tương quan cá vị tốt đẹp với Ngài, con người có thể sống đúng ơn gọi của mình trong thánh ý của Thiên Chúa là Tình yêu.

Hồi tâm:

1/ Những tổn thương nào trong quá khứ hay hiện tại đang ảnh hưởng đến cách tôi nhìn về chính mình, và tôi có dám mang những tổn thương ấy đến gặp gỡ Thiên Chúa trong cầu nguyện chưa?

2/ Trong đời sống hằng ngày, tôi đang xây dựng căn tính của mình dựa trên điều gì: thành công, đánh giá của người khác, hay trên xác tín rằng tôi là người con được Thiên Chúa yêu thương vô điều kiện?

3/ Mỗi tương quan cá vị của tôi với Thiên Chúa hiện nay đang ở mức độ nào, và tôi được mời gọi thay đổi điều gì để sống yêu thương, tha thứ và tự do hơn như một người con của Chúa?

[1] Đức Thánh cha Phanxicô, Tông huấn *Evangelii Gaudium*, công bố ngày 24/11/2013, số 169.

[2] Thánh Giáo hoàng Phaolô VI, Tông huấn *Evangelii Nuntiandi*, ngày 08/12/1975, số 21.

[3] Thánh Giáo hoàng Phaolô VI, Tông huấn *Evangelii Nuntiandi*, số 56.

[4] Nguồn <https://www.vaticannews.va/vi/pope/news/2025-06/dtc-leo-xiv-moi-goi-giao-dan-tham-gia-truyen-giao-gia-dinh.html>

[5] Đức Phanxicô, Tông huấn *Evangelii Gaudium*, số 24.

[6] Thánh Giáo hoàng Phaolô VI, Tông huấn *Evangelii Nuntiandi*, số 56.

[7] Đức Phanxicô, Tông huấn *Evangelii Gaudium*, số 171.

[8] Thánh Giáo hoàng Phaolô VI, Tông huấn *Evangelii Nuntiandi*, số 21.

[9] Đức Phanxicô, Tông huấn *Evangelii Gaudium*, số 172.

[10] x. Luke Timothy Johnson, *The Gospel of Luke*, Sacra Pagina 3, Liturgical Press, 1991, tr 397-405.

[11] x. Đức Phanxicô. Bài Giáo lý Phân định: Đồng hành Thiêng liêng, ngày 04/01/2023. Nguồn: <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tiep-kien-chung-04-01-2023-giao-ly-phan-dinh-dong-hanh-thieng-lieng-49098>

[12] Văn kiện Chung kết của Thượng Hội đồng Giám mục thế giới lần thứ XVI, số 50.

[13] x. Đức Phanxicô. Bài Giáo lý Phân định: Đồng hành Thiêng liêng, ngày 04/01/2023. Nguồn: <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tiep-kien-chung-04-01-2023-giao-ly-phan-dinh-dong-hanh-thieng-lieng-49098>

[14] Nguồn: <https://giaophanxuanloc.net/chi-tiet/quan-diem-cua-duc-giao-hoang-leo-xiv-ve-su-mang-truyen-giao-ngay-nay>

[15] Đức Phanxicô. Bài Giáo lý Phân định: Đồng hành Thiêng liêng, ngày 04/01/2023. Nguồn: <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tiep-kien-chung-04-01-2023-giao-ly-phan-dinh-dong-hanh-thieng-lieng-49098>

[16] Đức Lêô XIV, Diễn văn dành cho các Nhà truyền giáo Kỹ thuật số và người Công giáo có ảnh hưởng vào ngày 29/7/2025.

Nguồn: <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/dien-van-cua-duc-thanh-cha-leo-xiv-cho-cac-nha-truyen-giao-ky-thuat-so-va-nguoi-cong-giao-co-anh-huong>

[17] Đức Phanxicô. Bài Giáo lý Phân định: Đồng hành Thiêng liêng, ngày 04/01/2023. Nguồn: <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/tiep-kien-chung-04-01-2023-giao-ly-phan-dinh-dong-hanh-thieng-lieng-49098>

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể lễ Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN Kính Chúc Mừng Lễ Bốn Mạng

LM GIUSE TRẦN PHÚ SƠN, Đặc trách HH. LCTX Gp Xuân Lộc

LM GIUSE BẠCH KIM TRI, LH HỘI LCTX Gp Phan Thiết

LM GIUSE BÙI VĂN PHƯƠNG, LH CĐ LCTX Gp Thái Bình

LM GIUSE MAI TRẦN ĐIỆN, Phó LH CĐ LCTX Gp Thái Bình

LM GIUSE VŨ MINH ĐẠO, Đặc trách HỘI LCTX Gp Bà Rịa

LM GIUSE NGUYỄN VĂN HOÀNG, LH CĐ LCTX Gp Thanh Hóa

LM GIUSE ĐẶNG XUÂN HƯƠNG, LH CĐ LCTX Gp Nha Trang

LM. GIUSE PHẠM ĐÌNH LUẬN, TLH CĐ LCTX Tgp Huế

LM. GIUSE DƯƠNG HỮU TÍNH, Đặc trách CĐ LCTX Gp Hải Phòng

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Cha.

DIỄN ĐÀN

ĐỌC SỨ ĐIỆP MÙA CHAY 2026

Ngày 13/02, Đức Thánh Cha đã công bố sứ điệp Mùa Chay 2026, khuyến khích mỗi Kitô hữu hoán cải, trong đó ngài nêu bật ba con đường cụ thể là “lắng nghe”, “ăn chay” và “cùng nhau”. Lắng nghe giúp chúng ta nhận ra tiếng Chúa trong Lời và trong tiếng kêu của người nghèo. Ăn chay thanh luyện ước muốn, mở lòng chúng ta ra với tình yêu và trách nhiệm. Đồng thời, chúng ta được mời gọi bước đi cùng nhau trong mỗi cộng đoàn để xây dựng những tương quan hiền hòa và trở nên dấu chỉ hy vọng giữa thế giới.

1-LẮNG NGHE:

Trong thời đại công nghiệp con người bị lôi kéo vào một cuộc chạy đua vĩ đại với biết bao tiếng ồn của động cơ từ các nhà máy, các công trường với máy móc hiện đại; sự bùng nổ của các phương tiện giao thông đòi hỏi xây dựng mới các sân bay cộng với tiếng gầm thét của các phương tiện giao thông trên không trung, trên các freeways xuyên quốc gia, lục địa, các cao tốc, đường trên cao nhiều tầng. Rồi âm thanh phát ra từ các công cụ truyền thông: Máy nghe nhạc, dàn âm thanh khổng lồ đến các cell phones suốt ngày reo vang inh ỏi khiến con người không còn khoảng lặng trong cuộc sống. Đức Thánh Cha mời gọi người tín hữu cần LẮNG NGHE được Tiếng Chúa trong Tin Mừng, lời mời gọi từ cõi thẳm sâu trong tâm hồn. Ngoài ra còn lắng nghe anh em mình, lắng nghe những tiếng kêu vang vọng trong xã hội, trong khu xóm, trong những ngõ ngách của cuộc đời. Chúng ta đã có lúc nào đó dừng lại để lắng nghe? Đức Thánh Cha viết:

"Mùa Chay là thời gian mà Giáo hội, với sự ân cần đầy từ mẫu, mời gọi chúng ta đặt mẫu nhiệm Thiên Chúa vào lại tâm điểm của đời sống mình, để đức tin của chúng ta tìm lại được sức bật và tâm hồn chúng ta không bị phân tán giữa những lo âu và xao nhãng của cuộc sống hằng ngày.

"... Tôi muốn mời gọi sự chú tâm đến tầm quan trọng của việc dành không gian cho Lời Chúa thông qua việc lắng nghe, bởi sự sẵn

sàng lắng nghe là dấu chỉ đầu tiên thể hiện ước muốn bước vào tương quan với người khác.

Chính Thiên Chúa, khi tỏ mình cho Môsê nơi bụi gai cháy, đã cho thấy lắng nghe là nét đặc trưng trong bản thể của Người: "Ta đã thấy cảnh khổ cực của dân Ta bên Ai Cập và Ta đã nghe tiếng chúng kêu than" (Xh 3, 7). Việc lắng nghe tiếng kêu của người bị áp bức là khởi đầu của một lịch sử giải phóng, trong đó Thiên Chúa cũng lôi cuốn cả ông Môsê tham gia, sai ông đi mở ra con đường cứu độ cho con cái Người đang sống trong cảnh nô lệ.

Thiên Chúa là Đấng dẫn thân, hôm nay cũng chạm đến chúng ta bằng những tư tưởng làm rung động trái tim Người. Vì thế, việc lắng nghe Lời Chúa trong phụng vụ dạy chúng ta biết lắng nghe thực tại một cách chân thực hơn: giữa muôn vàn tiếng nói đi qua đời sống cá nhân và xã hội, Kinh Thánh giúp chúng ta nhận ra những tiếng kêu phát xuất từ đau khổ và bất công, để tiếng kêu ấy không bị bỏ mặc không hồi đáp. Bước vào thái độ nội tâm này nghĩa là để Thiên Chúa dạy chúng ta biết lắng nghe như Người, cho đến khi nhận ra rằng "thân phận của những người nghèo đại diện cho một tiếng kêu mà trong lịch sử nhân loại, luôn không ngừng chất vấn đời sống chúng ta, xã hội chúng ta, các hệ thống chính trị, kinh tế và cuối cùng là cả Giáo hội nữa" [1].

2-ĂN CHAY:

Mùa Chay tất nhiên là phải giữ chay, ĂN CHAY. Hội Thánh Chúa từ thời Cựu Ước sang thời Tân Ước hàng ngàn năm trước, vẫn có truyền thống Ăn Chay. Đức Thánh Cha nhấn mạnh việc này, Ngài viết:

"Nếu Mùa Chay là thời gian lắng nghe, thì việc ăn chay tạo nên một thực hành cụ thể giúp ta sẵn sàng đón nhận Lời Chúa. Việc kiêng khem là một hình thức khổ chế rất cổ xưa và không thể thay thế trên hành trình hoán cải. Chính vì liên quan đến thân xác, nó làm nổi bật điều ta đang "đói", và những gì chúng ta coi là thiết yếu cho sự sinh tồn của mình. Vì vậy, ăn chay giúp ta biết phân định và sắp xếp lại những "ham muốn", giữ cho cơn đói khát công lý luôn tỉnh thức, không rơi vào sự cam chịu, nhưng biến nó thành lời cầu nguyện và trách nhiệm đối với tha nhân".

Nhưng không chỉ chú trọng vào hình thức ăn chay, Ngài chỉ dẫn cho người tín hữu chúng ta về ý nghĩa của việc GIỮ CHAY, đó chính là phải kết hiệp với Lời Chúa mà chúng ta vẫn quen gọi là CẦU NGUYỆN:

"Việc ăn chay đòi hỏi phải luôn bén rễ trong sự hiệp thông với Chúa, bởi vì "không ai thực sự ăn chay nếu người đó không biết nuôi dưỡng mình bằng Lời Chúa". Là dấu chỉ hữu hình cho sự dẫn thân nội tâm của chúng ta nhằm xa lánh tội lỗi và điều ác với sự nâng đỡ của ân sủng, việc ăn chay cũng phải bao gồm các hình thức từ bỏ khác nhằm giúp chúng ta thủ đắc một lối sống giản dị hơn, bởi vì "chỉ có sự khổ chế mới làm cho đời sống Kitô hữu trở nên mạnh mẽ và chân thật".

Ngài nhắc nhở người tín hữu chúng ta không những khi ăn chay và cầu nguyện trong Mùa Chay Thánh, Ngài còn chỉ ra một phương thế hữu hiệu, rất cụ thể. Ai cũng có thể thực hiện và thực hiện được, đó là GIỮ CHAY LỜI NÓI, chữ viết. Không chỉ là những giao dịch với nhau hàng ngày trong mối quan hệ học hành, làm ăn, buôn bán... mà còn trên không gian mạng. Những lời bình luận, những Sta-tút, những chia sẻ trên Facebook, trên Titok, Zalo ... không ít người tín hữu sa đà vào các cảm dỗ xuyên tạc, vu khống, bôi mọc, nói xấu lẫn nhau, kể cả trong nhà Đạo. Đức Thánh Cha tha thiết mời gọi:

"... Tôi muốn mời gọi anh chị em một hình thức kiêng khem rất cụ thể nhưng thường ít được coi trọng: đó là kiêng bớt những lời nói gây tổn thương và đau lòng cho người khác. Hãy bắt đầu giải giới nơi ngôn ngữ của mình: từ bỏ lời cay nghiệt, những xét đoán vội vàng, việc nói xấu người vắng mặt không thể tự bảo vệ mình, và những lời vu khống. Thay vào đó, hãy học cách cân nhắc lời nói và nuôi dưỡng sự hiền hòa: trong gia đình, giữa bạn bè, nơi làm việc, trên mạng xã hội, trong các cuộc tranh luận chính trị, trên các phương tiện truyền thông, và trong các cộng đoàn Kitô hữu. Khi đó, nhiều lời nói thù hận sẽ nhường chỗ cho những lời hy vọng và bình an".

3- CÙNG NHAU.

Hội Thánh hoàn vũ vừa kết thúc Năm Thánh "Những người hành hương của Hy Vọng" sau khi Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế giới

với chủ đề "Hướng đến một Giáo hội HIỆP HÀNH: HIỆP THÔNG - THAM GIA-SỨ VỤ" được mở ra từ năm 2023-2024. Hội Thánh cổ vũ việc Hiệp Hành là "*Cùng đi theo Chúa*", không phải từng người đi mà CÙNG NHAU đi. Sứ điệp Mùa Chay năm 2026 này, Đức Thánh Cha vẫn tiếp tục mời gọi các tín hữu hãy Hiệp Hành, hãy là những người cùng "*Lữ hành*" cùng "*Hành hương*" với nhau và cùng nhau. Không chỉ nên Thánh một mình, không thể chỉ sống mùa Chay cho cá nhân mình còn ai giữ được thì giữ. Thái độ đó là không xứng hợp. Đức Thánh Cha nhấn mạnh:

"... Các giáo xứ, gia đình, hội đoàn và cộng đoàn tu trì được mời gọi bước đi chung trong Mùa Chay, để việc lắng nghe Lời Chúa – cũng như tiếng kêu của người nghèo và của trái đất – trở thành hình thái của đời sống chung, còn việc ăn chay nâng đỡ một sự sám hối thực sự. Trong viễn tượng này, sự hoán cải liên quan không chỉ đến lương tâm của từng cá nhân mà còn đến phong cách của các mối tương quan, chất lượng của cuộc đối thoại, khả năng để cho thực tại chất vấn mình và nhận ra điều gì thực sự định hướng lòng ham muốn, cả trong các cộng đoàn Giáo hội cũng như trong một nhân loại đang khao khát công lý và hòa giải.

Anh chị em rất thân mến, chúng ta hãy xin ơn để sống một Mùa Chay làm cho tai ta nhạy bén hơn trước Thiên Chúa và những người bé nhỏ. Ước mong sức mạnh của một cuộc ăn chay cũng chạm đến cả lưỡi, để những lời gây thương tích giảm bớt và mở ra nhiều không gian hơn cho tiếng nói của người khác. Và chúng ta hãy dẫn thân để các cộng đoàn trở nên nơi tiếng kêu của người đau khổ được đón nhận, và việc lắng nghe làm nảy sinh những con đường giải phóng, giúp ta sẵn sàng và ân cần hơn trong việc góp phần xây dựng nền văn minh tình thương".

Fx Đỗ Công Minh

Phần chữ in nghiêng là nguyên văn Sứ Điệp Mùa Chay năm 2026 của Đức LÊ Ô XIV

THÁNH GIUSE: NGƯỜI ĐÀN ÔNG CỦA HÀNH ĐỘNG TRONG MỘT THẾ GIỚI ĐẦY BIẾN ĐỘNG

Jos. Vinc. Ngọc Biển



Trong thế giới đầy biến động ngày nay, chúng ta thường cảm thấy mình như đang lạc lối giữa những luồng thông tin trái chiều, những khủng hoảng liên tiếp và những bất ổn khó lường. Nhưng giữa những xáo trộn ấy, hình ảnh Thánh Giuse hiện lên

như một ngọn hải đăng vững chãi, soi sáng con đường hành động cho chúng ta.

Thánh Giuse không phải là một vị thánh của những lời nói suông. Ngài là một người đàn ông của hành động, một người cha, người chồng luôn sẵn sàng đứng lên bảo vệ gia đình mình. Ngay từ những trang đầu tiên của Tin Mừng, chúng ta đã thấy Thánh Giuse hành động một cách nhanh chóng và quyết đoán. Khi biết Đức Maria mang thai, Ngài đã có ý định âm thầm rời bỏ Bà, nhưng rồi, khi được Thiên Chúa soi sáng, Ngài đã dũng cảm đón nhận Đức Maria và người con trong bụng Bà.

Khi Hêrôđê tìm giết Hài Nhi Giêsu, Thánh Giuse đã không ngần ngại đưa cả gia đình trốn sang Ai Cập. Ngài đã dẫn dắt gia đình mình vượt qua những chặng đường gian nan, những nguy hiểm rình rập, để bảo vệ Hài Nhi Giêsu khỏi bàn tay tàn ác của Hêrôđê.

Những hành động quả quyết của Thánh Giuse không chỉ là những câu chuyện trong quá khứ. Ngài là một mẫu gương sống động cho chúng ta ngày nay, những người đang phải đối mặt với vô vàn thách thức.

Trong thời đại khủng hoảng kinh tế, nhiều gia đình phải chật vật kiếm sống, lo toan cho tương lai. Trong thời đại bất ổn xã hội, nhiều người cảm thấy bất an, lo lắng cho sự an toàn của bản thân và gia đình. Trong thời đại đầy rẫy những thông tin sai lệch, nhiều người hoang mang, không biết đâu là sự thật.

Trong những hoàn cảnh ấy, chúng ta có thể học hỏi từ Thánh Giuse cách đưa ra những quyết định sáng suốt và hành động dứt khoát. Ngài dạy chúng ta biết lắng nghe tiếng Chúa, biết phân định điều tốt điều xấu, và biết dũng cảm đứng lên bảo vệ những giá trị mà chúng ta tin tưởng.

Thánh Giuse cũng dạy chúng ta biết quan tâm và chăm sóc những người thân yêu của mình. Ngài đã yêu thương và bảo vệ Đức Maria và Hài Nhi Giêsu bằng tất cả trái tim mình. Ngài đã làm việc chăm chỉ để nuôi sống gia đình, và Ngài đã dạy dỗ Chúa Giêsu những kỹ năng sống cần thiết.

Trong ngày lễ kính Thánh Giuse, chúng ta hãy cùng nhau cầu nguyện với Ngài, xin Ngài ban cho chúng ta sự khôn ngoan, lòng can đảm và sức mạnh để vượt qua những thử thách trong cuộc sống. Chúng ta hãy cùng nhau noi gương Ngài, để trở thành những người đàn ông, người phụ nữ của hành động, những người luôn sẵn sàng đứng lên bảo vệ những điều tốt đẹp.

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể lễ Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN

Kính Chúc Mừng Lễ Bốn Mạng

LM GIUSE ĐÀO NGUYỄN VŨ, Nguyên Chánh văn phòng HĐGMVN

LM GIUSE TẠ HUY HOÀNG, Nguyên Tổng Thư Ký UB GD-HĐGMVN

LM GIUSE PHẠM VĂN TRỌNG, Đại Chủng viện Thánh Giuse Sài Gòn

LM GIUSE ĐẶNG CHÍ LĨNH, Trung tâm Mục vụ Tgp Sài Gòn

LM GIUSE ĐỖ THIÊN TOÀN, Giáo xứ Chợ Đũi – Hạt SG-CQ

TU SĨ JOS. VINC. NGỌC BIỂN – SSP, CTV Tập san LCTX

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Cha.

ĐỜI CÁT BỤI

TRÂM THIÊN THU (chuyển ngữ từ AmericanCatholic.org và TheCatholicSpirit.com)

Từ khi tạo dựng con người, Thiên Chúa đã minh định: “Người là bụi đất, và sẽ trở về với bụi đất” (St 3:19).

Mùa Chay bắt đầu từ Thứ Tư Lễ Tro bằng nghi thức xúc tro, nhắc nhở thân xác phàm nhân chỉ là cát bụi. Tuy không bắt buộc theo truyền thống, nhưng đó là ngày thánh, không tới nhà thờ để được xúc tro thì những người có tâm hồn đạo đức sẽ cảm thấy áy náy, cảm thấy có lỗi với Chúa.

Ngay cả những người không thường xuyên tới nhà thờ cũng cố gắng bắt đầu thể hiện mùa Chay bằng việc chịu tro. Tây phương xúc tro bằng cách vẽ hình Thánh Giá trên trán, còn Việt Nam thường bỏ một ít tro trên đầu.

Xúc tro để nhớ lại thân phận mình chỉ là bụi cát: Được hóa thân từ bụi cát rồi sẽ trở về bụi tro. Nói thẳng ra là CHẾT. Điều đó nhắc nhở người ta phải không ngừng canh tân cách sống sao cho càng ngày càng tốt hơn. Thiết tưởng cũng nên nhắc lại là Thứ Ba trước Lễ Tro thường được gọi là Thứ Ba Béo (Fat Tuesday, Mardi Gras).

TRO TRONG KINH THÁNH

Thói quen dùng tro trong nghi lễ tôn giáo bị mai một từ giữa thời tiền sử, nhưng chúng ta vẫn thấy trong truyền thống tôn giáo thời Cựu ước. Chẳng hạn, tiên tri Giêrêmia kêu gọi sám hối thế này: “Thiếu nữ dân tôi ơi, hãy quần vải thô vào mình và lăn trên tro bụi” (Gr 6:26).

Mặt khác, tiên tri Isaia lại phê bình cách dùng vải thô và tro để cầu xin Thiên Chúa, ông chỉ ra rằng việc này phổ biến trong dân Israel: “Phải chăng đó là cách ăn chay mà Ta ưa chuộng trong ngày con người phải thực hành khổ chế? Cúi rạp đầu như cây sậy cây lau, nằm trên vải thô và tro bụi, phải chăng như thế mà gọi là ăn chay trong ngày các người muốn đẹp lòng Đức Chúa?” (Is 58:5).

Tiên tri Đanien xin Chúa cứu dân Israel, và nêu gương cho họ thế này: “Tôi ăn chay, mặc áo vải thô và rắc tro lên đầu rồi ngẩng mặt lên Chúa Thượng là Thiên Chúa, để dâng lời khẩn nguyện nài van” (Đn 9:3).

Có thể các ví dụ điển hình về ăn chay trong Cựu ước liên quan vải thô và tro. Khi tiên tri Giônã vâng lệnh Chúa đến rao giảng trong thành phố lớn Ninivê, cách giảng của ông đã hiệu quả, lời kêu gọi ăn chay và sám hối tới tận tai nhà vua: "Tin báo đến cho vua Ninivê; vua rời khỏi ngai, cởi áo choàng, khoác áo vải thô, và ngồi trên tro" (Gn 3:6).

Trong sách Giuditha, chúng ta thấy việc ăn chay xác định rằng tro được xúc trên đầu: "Hết mọi người nam trong dân Israel cùng với vợ con cư ngụ ở Giêrusalem đều phủ phục trước Đền Thờ, rắc tro lên đầu, mặc áo vải thô ra trước nhan Đức Chúa" (Gđt 4:11; x. Gđt 4:15 và 9:1).

Thời Tân ước, nhóm người đấu tranh giành độc lập cho Do Thái cũng đã chuẩn bị cuộc chiến bằng cách dùng tro: "Ngày hôm ấy, họ ăn chay, mặc áo vải thô, rắc tro lên đầu và xé áo mình ra" (1Mcb 3:47; x. Mcb 4:39).

Trong Tân ước, Chúa Giêsu nhắc đến việc dùng vải thô và tro là dấu hiệu của sự sám hối: "Khốn cho ngươi, hỡi Khoradin! Khốn cho ngươi, hỡi Bêtxaida! Vì nếu các phép lạ đã làm nơi các ngươi mà được làm tại Tia và Sidôn, họ đã mặc áo vải thô và rắc tro lên đầu tỏ lòng sám hối" (Mt 11:21; Lc 10:13).

TRO TRONG LỊCH SỬ GIÁO HỘI

Dù các ám chỉ này có trong Kinh thánh, việc dùng tro trong Giáo hội chỉ còn lại ít tài liệu hồi thế kỷ I trong lịch sử Giáo hội. Thomas Talley, chuyên gia về lịch sử phụng vụ, nói rằng phụng vụ ban đầu có thể xác định niên đại về Thứ Tư Lễ Tro cho thấy việc rắc tro có từ năm 960. Trước đó, tro được dùng làm dấu hiệu của sự chấp nhận đối với nghi thức sám hối. Từ đầu thế kỷ XVI, nghi lễ dùng cách vẽ hình Thánh giá bằng tro trên trán khi chấp nhận một người bệnh nặng đối với nghi thức sám hối. Từ đầu thế kỷ XI, Viện phụ Aelfric ghi chú rằng đó là thói quen đối với các tín hữu tham dự nghi lễ ngày Thứ Tư khởi đầu mùa Chay, bao gồm việc xúc tro. Gần cuối thế kỷ XI, ĐGH Urbanô II kêu gọi dùng tro trong ngày này. Sau đó, ngày này mới được gọi là Thứ Tư Lễ Tro.

Đầu tiên, giáo sĩ và đàn ông được xúc tro trên đầu, còn phụ nữ được vẽ dấu Thánh Giá bằng tro trên trán. Nhưng rồi cách vẽ Thánh giá bằng tro trên trán được áp dụng cho cả nam và nữ.

Thế kỷ XII, luật nói rằng tro được tạo ra bằng cách đốt những cành lá đã làm phép từ Lễ Lá năm trước. Ngày nay, nhiều giáo xứ kêu gọi giáo dân đưa lá được làm phép năm trước đến nhà thờ để làm nghi lễ đốt lá sau thánh lễ.

NGHI THỨC SÁM HỐI

Có vẻ như việc dùng trong đầu mùa Chay là cách mở rộng việc dùng tro khi bước vào nghi thức sám hối. Quy luật này là cách mà Bí tích Hòa giải được cử hành qua hầu hết thế kỷ I của Giáo hội. Những người phạm tội trọng xưng tội với giám mục hoặc vị đại diện giám mục và được giao việc đền tội sẽ thực hành qua một thời gian. Sau khi đền tội xong, họ được giám mục giao hòa bằng lời tha tội trước cộng đoàn.

Khi làm việc đền tội, hối nhân thường có một chỗ riêng trong nhà thờ và mặc trang phục đặc biệt để cho biết tình trạng của mình. Như các tân tông chuẩn bị lãnh Bí tích Thánh tẩy, họ thường ra khỏi cộng đoàn sau phần phụng vụ Lời Chúa.

Đây là toàn bộ quá trình được làm mẫu trên hành trình trở lại của tân tông, vì Giáo hội thấy việc phạm tội trọng sau khi lãnh nhận Bí tích Thánh tẩy là chưa thực sự trở lại. Đền tội là cố gắng thứ nhì để nuôi dưỡng sự trở lại. Các giáo phụ thời kỳ đầu của Giáo hội còn gọi việc đền tội là “Bí Tích Thánh Tẩy đệ nhị”.

Mùa Chay được phát triển trong Giáo hội là toàn thể cộng đoàn cầu nguyện và ăn chay cho các tân tông chuẩn bị lãnh nhận Bí tích Thánh tẩy. Lúc đó, cả cộng đoàn đã lãnh nhận Bí tích Thánh tẩy cùng chuẩn bị tái tuyên hứa lời hứa rửa tội trong đại lễ Phục sinh. Như vậy, mọi người cùng các tân tông đào sâu sự trở lại của mình. Đó là điều tự nhiên mà nghi thức sám hối tập trung vào mùa Chay, với sự hòa giải thường được cử hành vào Thứ Năm Tuần Thánh để việc tái hòa giải có thể chia sẻ trong các phụng vụ của Tam Nhật Thánh (Triduum). Mùa Chay là mùa tập trung vào Bí tích Thánh tẩy và Bí tích Hòa giải.

THAY ĐỔI CÁCH HIỂU MÙA CHAY

Việc tiếp nhận tân tông dần dần biến mất khiến cách hiểu của người ta về mùa Chay cũng thay đổi. Thời Trung cổ, việc nhấn mạnh không còn rõ ràng về Bí tích Thánh tẩy. Thay vì thế, việc nhấn mạnh chính chú trọng vào cuộc Khổ nạn và Sự chết của Đức

Kitô. Nghệ thuật Trung cổ phản ánh sự tập trung gia tăng này vào Đấng Cứu Thế Đau Khổ, cho nên lòng sùng kính phổ biến cũng vậy. Mùa Chay được coi là thời gian nhận biết tội lỗi mình đã khiến Đức Kitô phải đau khổ và chết thể thảm. Đền tội được coi là cách tránh hình phạt vì tội hơn là cách tái thể hứa lời hứa rửa tội.

Việc biến mất nghi thức sám hối dần dần, việc dùng tro trở thành phần thêm vào văn bản gốc. Sự tập trung vào việc đền tội riêng và Bí tích Hòa giải vẫn tiếp tục trong Mùa Chay, nhưng sự liên kết với Bí tích Thánh tẩy không còn rõ ràng với đa số chúng ta nữa. Điều này phản ánh trong công thức kết hợp với việc xúc tro: "Hãy nhớ mình chỉ là cát bụi và sẽ trở về bụi tro". Câu này tập trung vào sự chết của chúng ta, là cách nghiêm túc khích lệ đền tội, nhưng có chút gợi ý ở đây về ý nghĩa rửa tội nào đó. Cách nhấn mạnh vào sự chết hợp với kinh nghiệm sống thời Trung cổ, khi sự đe dọa của cái chết luôn chực chờ. Nhiều người chết còn rất trẻ, và sự tàn phá xã hội của bệnh dịch đã khiến tử vong rất dễ.

THỨ TƯ LỄ TRO SAU CÔNG ĐỒNG VATICAN II

Công đồng Vatican II (1962-1965) đã kêu gọi đổi mới Mùa Chay, phục hồi đặc tính cũ liên quan Bí tích Thánh tẩy. Sự phục hồi này rất tiến bộ nhờ giữ lại cách tiếp nhận tân tòng được ủy thác của Nghi lễ Khai tâm Kitô giáo cho Người lớn (Rite of Christian Initiation of Adults) năm 1972. Khi người Công giáo gia tăng tương tác với các tân tòng trong giai đoạn cuối của việc họ chuẩn bị lãnh nhận Bí tích Thánh tẩy, họ bắt đầu hiểu Mùa Chay là mùa chuẩn bị rửa tội và tái thể hứa lời hứa rửa tội.

Vì Thứ Tư Lễ Tro đánh dấu khởi đầu Mùa Chay, tự nhiên cũng là khởi đầu khôi phục sự tập trung vào Bí tích Thánh tẩy. Một gợi ý là công thức thứ nhì được đưa ra cho việc xúc tro: "Hãy sám hối và tin vào Phúc Âm". Dù điều này không minh nhiên nói tới Bí tích Thánh tẩy, nhưng vẫn nhắc nhở chúng ta về lời hứa rửa tội là xa tránh tội lỗi và tuyên xưng đức tin. Rõ ràng kêu gọi chúng ta xa tránh tội lỗi, trở về với Chúa, người mà chúng ta phải ấp ủ cả đời mình.

Khởi đầu Mùa Chay, Thứ Tư Lễ Tro mời gọi chúng ta bắt đầu hành trình trở về, đánh dấu Mùa Sám Hối. Khi các tân tòng bước vào giai đoạn cuối của việc chuẩn bị cho các Bí tích mùa Phục sinh,

tất cả chúng ta cũng được mời gọi đồng hành với họ để chúng ta cũng chuẩn bị tái thể hứa lời hứa rửa tội trong đêm vọng phục sinh.

(Còn tiếp 1 kỳ)

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể lễ Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN Chúc Mừng Lễ Bốn Mạng Quý Anh

GIUSE ĐẶNG VŨ XUÂN, Phó BTV CĐLCTX M. Gialai, Gp Kontum
GIUSE NGUYỄN VĂN HẢI, Phó BPV HHLCTX Gp Xuân Lộc
GIUSE NGUYỄN VĂN THẢO, Thư ký BPV HHLCTX Gp Xuân Lộc
GIUSE LÊ CHI CHỦNG, Phó BDH CĐLCTX Gp Thanh Hóa
GIUSE NGUYỄN NGỌC ĐÀM, Trưởng BCHCĐLCTX Gp Bùi Chu
GIUSE NGUYỄN TIẾN RỸ, Thư ký CĐLCTX Gp Bùi Chu
GIUSE NGUYỄN TIẾN VIỆT, Trưởng BDH CĐLCTX Gp Phan Thiết
GIUSE NGUYỄN THANH PHAN, Phó BDH CĐLCTX Gp Phan Thiết
GIUSE TRẦN VĂN THÀNH, Phó BCH CĐLCTX Tgp Sài Gòn
GIUSE PHẠM ĐÌNH VINH, Trưởng BTT CĐLCTX Tgp Sài Gòn
GIUSE NGUYỄN NHẠC, Phó BDH CĐLCTX Tgp Huế
GIUSE ĐÌNH LÊ LÂM, Phó BDH CĐLCTX Gp Thái Bình
GIUSE TRẦN VĂN GIA, Uv Đời sống CĐLCTX Gp Thái Bình
GIUSE PHAN VĂN TRIÊM, Trưởng BCH CĐLCTX Gp Nha Trang
GIUSE VÕ VĂN CẢ, Uv Phụ vụ CĐLCTX Gp Nha Trang
GIUSE LÊ QUANG TIẾN, Uv Truyền thông CĐLCTX Gp Nha Trang

Chúc quý Anh luôn sống theo mẫu gương ÂM THÂM và KHIÊM NHƯỜNG của Thánh Cả, chu toàn trách vụ “QUẢN GIA” mà Chúa đã trao.

NGƯỜI LỮ HÀNH HY VỌNG

Viễn Đông

(Tiếp theo và hết)



Nhưng sau vài lần xét nghiệm để xác định di căn (metastasis), bác sĩ thấy ung thư vẫn chỉ ở gan chứ không di căn tới các nội tạng khác. Tôi được giới thiệu tới một bác sĩ chuyên khoa ung thư. Bác sĩ hỏi tôi có uống rượu nhiều hay hút thuốc nhiều không, có bị tiêu

chảy, siêu vi hoặc gia đình có ai bị ung thư không. Họ hỏi vậy để cố gắng tìm nguyên nhân gây ung thư của tôi. Tôi chỉ uống rượu hoặc hút thuốc khi xã giao thôi. Siêu vi, tiêu chảy và lịch sử bệnh ung thư đều âm tính. Tôi không biết rõ nguyên nhân, tôi nghĩ có thể do thực phẩm.

Sau vài lần xét nghiệm và được tư vấn của các bác sĩ ở Trung tâm Y khoa Makati, tôi được phẫu thuật cắt khối u ác tính. Bác sĩ nói cuộc phẫu thuật phải kéo dài từ 4 tới 6 giờ. Tôi nhập viện ngày 4-1-1999, và được ấn định phẫu thuật ngày 5-1-1999. Vì tôi yếu gan, máu khó đông. bác sĩ không dám mạo hiểm trong trường hợp của tôi và quyết định để máu tôi đông ít nhất 70 tới 80% mới rạch dao mổ, vì họ không muốn tôi chảy máu nhiều mà chết. Sau 4 ngày dùng thuốc để cải thiện việc đông máu, tôi được phẫu thuật lúc 7 giờ sáng ngày 8-1-1999.

Thật ngạc nhiên, tôi tỉnh lại và hỏi vợ nhiều câu hỏi. Vợ tôi không trả lời. Tôi nghi vợ muốn giấu tôi nên bảo tôi đợi bác sĩ đến giải thích. Tôi nghi có điều gì đó bất ổn. Họ lấy chất dịch trong gan để làm sinh thiết. Khối u xấp xỉ 10,5 cm x 4,2 cm ở lá gan bên phải, lớn hơn so với lần chụp CT. Tôi cần dùng liệu pháp khác cho bớt đau đớn. Tôi nghe bác sĩ cho vợ tôi biết rằng tôi chỉ còn sống thêm được 4 tới 6 tháng. Tôi được hóa trị mỗi tháng 3 lần trong 6 tháng (tổng cộng 18 lần), chi phí là 1 triệu peso (tiền Philippines, gần 500 triệu tiền VN). Một số tiền quá lớn đối với gia đình tôi. Cơ may hồi

phục chỉ từ 5 tới 20%. Tôi bảo vợ để dành tiền cho gia đình, nhưng vợ tôi xin tôi hóa trị bằng mọi giá, chỉ mong tôi sống.

Tôi tuyệt vọng. Tôi không muốn gặp bất kỳ ai. Tôi đến với Chúa qua những lời cầu nguyện và niềm tín thác vào Ngài, xin Ngài ban sức mạnh cho tôi chịu đựng chứng ung thư. Trong 2 tuần tôi cầu nguyện như chưa bao giờ cầu nguyện để nài van Ngài can thiệp và giúp đỡ. Tôi bắt đầu chấp nhận và dâng mọi sự cho Ngài. Tôi làm tuần cửu nhật kính Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp ở Baclaran. Tôi tới Baclaran vào các ngày thứ Tư trong cơn đau nhức. Tôi cố gắng giành lại sự sống. Tôi hoàn toàn tín thác vào Chúa. Tôi làm các tuần cửu nhật kính các vị thánh khác cùng với bạn bè và người thân.

Tôi phải hóa trị 10 ngày sau lần phẫu thuật không thành công, nhưng vợ tôi muốn tôi phẫu thuật lại vào ngày 5-3-1999, sau khi chờ cho tôi hồi sức. BS Angelito Tingcungco bắt đầu phẫu thuật lúc 5:30 sáng. Tôi thấy một người mặc áo trắng bước vào. Chưa đầy 10 giây, bác sĩ gọi tên tôi. Tôi nghĩ là có sự can thiệp của Chúa. BS Tingcungco xem bệnh án và ảnh chụp CT và nói tôi có thể sống thêm 10 tới 15 năm. Tin vui nhất đời tôi. Bác sĩ hẹn ngày 5-3-1999 tôi hóa trị đợt đầu, cứ hai tháng một lần.

Sau đợt hóa trị lần hai, tôi lo bao tử tôi sẽ nặng hơn, vì bác sĩ bảo ung thư đã di căn tới bao tử. Người em họ mời tôi tới Tuguegarao dự lễ khánh thành nhà thờ Minore dâng kính Đức Mẹ ở Piat ngày 22-6-1999. Hôm đó tôi cảm thấy không đau nhức. Tôi biết Đức Mẹ đã giúp tôi để tôi có cơ hội tới chỗ này chỗ nọ, như Đức Mẹ ở Manaoag, Đức Mẹ khóc ở Baguio và Zamboanga. Tôi cầu nguyện trong nhà thờ, và cơn đau càng lúc càng giảm. Nhờ ơn Chúa giúp, nhờ lời cầu nguyện của gia đình và bạn bè, khối u của tôi giảm còn 2,5 cm. Đúng là phép lạ. Tôi được hẹn hóa trị 4 đợt, lần cuối vào tháng 10-1999.

Các bác sĩ Hoa Kỳ không thể tin tôi có thể sống thêm được 8 tháng. Họ nói tôi may mắn gặp được bác sĩ giỏi ở Philippines và lời cầu nguyện của tôi đã giúp tôi, vì thế tôi nên tiếp tục cầu nguyện. Nhưng họ vẫn không có kết luận chính xác, và họ muốn làm sinh thiết lại. Sau ba tuần, người ta xác định được đó là ung thư biểu bì gan (Hepatocellular Carcinoma).

Khi ở Hoa Kỳ, tôi đến nhiều nhà thờ, tham quan cả “chiếc cầu thang kỳ lạ” của nhà nguyện Loretto, nhà thờ Santuario Chimayu, Hang Lộ Đức ở Maryland, nhà thờ Thánh Tâm ở Washington và nhiều nơi khác để xin Chúa thương giúp. Tôi cầu xin ơn Chúa gần 30 năm. Tôi trở nên nhạy cảm và dễ khóc khi cầu nguyện với Chúa, tạ ơn Ngài đã ban cho tôi cuộc sống thứ hai. Tôi tới Đức Mẹ ở Piat ngày 22-6-2000 và tới Đức Mẹ ở Manaoag để tạ ơn cùng với các vị thánh khác đã nguyện giúp cầu thay cho tôi. Tới nay, tôi vẫn chân thành cầu nguyện và tạ ơn Chúa vì bao ơn lành Ngài đã ban cho tôi.

Nỗi thất vọng và sự u sầu là kẻ thù nguy hiểm. Hãy để Chúa chăm sóc bạn. Ngài không bao giờ để bạn thất vọng nếu bạn thật lòng kêu xin Ngài giúp đỡ. Hãy ghi nhớ Lời Chúa: “Cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở ra cho” (Mt:7-8; Lc 11:9-10). Các bác sĩ “bó tay” và nói tôi sắp chết, tôi chỉ còn biết cậy trông Chúa. Tôi cầu nguyện bằng chính lời Chúa Giêsu: “Lạy Cha, nếu có thể được, xin cho con khỏi phải uống chén này. Tuy vậy, xin đừng theo ý con, mà xin theo ý Cha” (Mt 26:39). Và tôi tâm sự với Chúa: “Lạy Chúa, con xin dâng đau khổ của con cho Chúa và xin để đau khổ trở thành cách con nói rằng CON YÊU CHÚA”.

Bây giờ tôi làm việc tông đồ bằng cách thăm viếng các bệnh nhân ung thư ở Trung tâm Y khoa Makati và tới gia đình của các bệnh nhân. Tôi nói với họ về kinh nghiệm của tôi, an ủi họ và khuyên họ đừng tuyệt vọng mà hãy tin thác vào Chúa. Ngài luôn sẵn sàng giúp bạn nếu bạn kêu xin Ngài với tấm lòng thành tín.

Tôi kể ra điều này vì muốn nói với bạn rằng HÃY CẦU NGUYỆN và HOÀN TOÀN TÍN THÁC VÀO THIÊN CHÚA. Cầu nguyện và tin tưởng tuyệt đối vào Ngài thì Ngài sẽ không để bạn thất vọng. Điều đó đã xảy ra với tôi thì chắc chắn cũng sẽ xảy ra với bạn!

KHÔNG SỢ HÃI

Giáo Hội, hôn nhân, gia đình, và xã hội nói chung, đang khủng hoảng với tỷ lệ nghiêm trọng. Giáo Hội tại Việt Nam cũng không ngoại trừ, gần đây có những vụ rất rắc rối. Nhiều người cảm thấy thất vọng, thậm chí vô vọng. Tất cả mọi người sẽ đồng ý rằng điều tối cần thiết là HY VỌNG. Nhưng chúng ta phải đặt một cái gì đó

dưới sự hy vọng của mình để biến nó thành hiện thực. Hy vọng chúng ta cần không đơn giản chỉ là mong muốn.

Hy vọng cần có nền tảng. Nếu chúng ta hy vọng chiếc giày vừa vặn, trước tiên nên đo bàn chân. Nếu chúng ta hy vọng giảm cân, nên ăn kiêng và tập thể dục. Vậy chúng ta nên làm gì để hy vọng của chúng ta trở thành hiện thực? Bài viết này trình bày năm lý do để hỗ trợ hy vọng đó.

Hơn 800 năm trước, một người nghèo đã cầu nguyện trong nhà thờ xứ đổ nát. Khi ngược nhìn Đức Kitô trên Thập Giá, ông thốt lên: "Lạy Thiên Chúa vĩ đại và vinh hiển, lạy Chúa Giêsu Kitô của con! Xin Ngài soi sáng cho con và giải trừ bóng tối trong tâm hồn con. Xin cho con đức tin thực sự, mục đích vững chắc và đức ái hoàn hảo. Lạy Chúa, xin ban cho con biết Chúa rõ ràng để con có thể hành động theo ánh sáng của Ngài và phù hợp với Thánh Ý Ngài trong mọi sự". Từ trên Thánh Giá, một giọng nói vang lên: "Francesco, va e ripara la mia casa che, come vedi, e tutta in rovina" [Phanxicô, hãy đi sửa lại ngôi nhà của Ta, vì như con có thể thấy, tất cả trong cảnh đổ nát]. Khi nghe lời này, Phanxicô ngất ngất trong trạng thái xuất thần.

Sự trao đổi bằng lời đó xuất xứ từ nguồn đáng tin cậy là Thánh Bonaventura (1221-1274), tác giả cuốn "Cuộc Đời Phanxicô". Theo thần học gia và triết gia vĩ đại này của dòng Phanxicô, Chúa Kitô đã áp dụng những lời của Ngài cho nhiều điều khác hơn là nhà thờ đổ nát ở San Damiano, tức là cho Giáo Hội nói chung. Trong ngôn ngữ Ý, các chữ "casa" (ngôi nhà) và "chiesa" (nhà thờ) có cấu trúc tương tự nhau và gợi ý một sự thân thiết nhất định giữa ngôi nhà và nhà thờ. Thậm chí sự giống nhau đó còn rõ ràng hơn trong tiếng Latinh giữa các từ "ecclesiola" (nhà thờ nhỏ) và "Ecclesia" (Giáo Hội). Ngôi nhà, gia đình và Giáo Hội phải được hiệp nhất mật thiết với nhau để bất kỳ ai trong số đó đều có thể thịnh vượng.

Kinh nghiệm của Thánh Phanxicô Assisi ở nhà thờ tồi tàn năm xưa cung cấp cho chúng ta 5 lý do để hy vọng:

1. Cuộc khủng hoảng hiện nay trong Giáo Hội không phải là duy nhất. Các cuộc khủng hoảng đã xảy ra trước đây nhưng Giáo Hội đã phục hồi và phát triển mạnh mẽ. Kiến thức về lịch sử có thể là

nguồn an ủi và động lực. Quan điểm có thể giúp đỡ để chúng ta không bỏ cuộc.

2. Thánh Phanxicô, còn gọi là "Poverello," vì chấp nhận nghèo khó và là người khiêm tốn. Vì vậy, chúng ta có thể nhìn đến sự đóng góp đáng kể của giáo dân vào việc xây dựng lại Giáo Hội, và chính Giáo Hội sẽ được đổi mới từ nền tảng. Giáo dân có thể chủ động, họ không cần phải đợi các giáo sĩ giao nhiệm vụ.

3. Rõ ràng Chúa nói với Phanxicô rằng Ngài muốn Giáo Hội của Ngài được sửa chữa, chấn chỉnh. Giải pháp còn lại nằm ở việc chúng ta tìm cách hợp tác với ân sủng của Thiên Chúa. Ngài nắm quyền và sẽ không để cho các tội lỗi trung thành của Ngài phải thất bại.

4. Từ Thập Giá, Chúa Giêsu nói với Phanxicô. Con đường đổi mới không dễ dàng, đòi hỏi nhiều hy sinh như Chúa Giêsu đã xác định: "Hãy qua cửa hẹp mà vào, vì cửa rộng và đường thênh thang thì đưa đến diệt vong, mà nhiều người lại đi qua đó. Còn cửa hẹp và đường chật thì đưa đến sự sống, nhưng ít người tìm được lối ấy" (Mt 7:13-14). Thập Giá hoàn toàn đối lập với đường lối của thế gian.

5. Phanxicô cầu xin Thiên Chúa ban đức tin, hy vọng và lòng bác ái. Điều đó cho thấy tầm quan trọng không chỉ của các nhân đức siêu nhiên đó, mà còn cả các đức tính hằng ngày như lịch sự, khiết tịnh, từ bi, quan tâm, chăm sóc,... Khi chúng ta cư xử một cách đạo đức là chúng ta đang sống cuộc đời của Đức Kitô. Bằng cách noi gương Ngài, chúng ta cũng góp phần vào việc sửa chữa Giáo Hội của Ngài.

Cả 5 lý do đó đều ủng hộ niềm hy vọng, cung cấp nền tảng cho sự hy vọng. Viễn cảnh, vai trò giáo dân, lời Chúa hứa hợp tác, đánh giá Con Đường Thập Giá, và sự sẵn lòng sống đạo đức của chúng ta, cung cấp những viên gạch vững chắc mở đường cho sự đổi mới của Giáo Hội đang khủng hoảng nghiêm trọng.

Hãy vững tin, vì Chúa Giêsu đã nói với Phêrô: "Anh là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi" (Mt 16:18). Cần phải can đảm và hy vọng. Đừng sợ!

GIÁO DỤC NHÂN BẢN

TÂM QUAN TRỌNG CỦA GIÁO DỤC NHÂN BẢN

Lm Francois Nguyễn Văn Việt, GP Vĩnh Long

(Tiếp theo)

BÀI 3

LỊCH SỰ TRONG GIAO TIẾP

I. GẶP GỠ, THĂM VIẾNG

1. Chào hỏi

- Chào hỏi là biểu lộ sự kính trọng, lịch sự, là phương tiện để gây thiện cảm. Lời chào hỏi nên kèm theo nụ cười niềm nở, thân thiện.
- Người dưới không chào người trên là thiếu lễ độ, người trên không đáp lời chào bị tiếng là hách dịch, khinh người.
- Cách chào thông thường (VN) là cúi đầu và nói: "*Kính chào Đức Cha, chào ông, chào thầy... chào bác sĩ*". Nếu đang đội nón, ngậm thuốc lá thì bỏ ra.
- Việc bắt tay: Đợi người trên đưa tay trước, mới được bắt. Bắt tay với sự niềm nở, thân mật, đừng mềm nhũn, cũng đừng xiết quá chặt, hoặc lúc lắc quá mức... Khi mang bao tay hoặc tay dơ bẩn, thì xin lỗi.

2. Giới thiệu:

- Mục đích giới thiệu là để quen biết nhau, biết rõ nhau hơn.
- Cách giới thiệu: Giới thiệu người nhỏ cho người lớn, người chức cao trước người chức nhỏ. Lời giới thiệu cần đầy đủ về tên, chức nghiệp, (nơi ở và nơi làm...).

Vd: Thưa Cha, đây là anh X, chị Y bạn lớp của con.

- Giới thiệu bất kỳ ở đâu, lúc nào nếu thấy cần cho sự quen biết và làm việc. Chỉ nên nói cách ngắn gọn về điều ta biết thôi, đừng giới thiệu quá mức!

3. Thăm viếng

- Khi nào? Khi vừa mới đến nơi, khi đổi nơi, ta cần thăm viếng người chủ, người lớn nơi đó. Khi hay tin vui hoặc buồn, đau bệnh, dịp lễ bốn mạng, sinh nhật...

- Cách thức thăm: Gõ cửa (2 tiếng), hoặc bấm chuông, chờ mời vào.
- Khi vào nhà, vào phòng riêng, chào chủ nhà và các thành viên gia đình. Khi được mời ngồi, ta cảm ơn rồi ngồi nơi được chỉ định.
- Đừng kéo dài câu chuyện, tìm cách rút lui khi chủ còn luyến tiếc. Cuộc thăm viếng thông thường không quá 15'. Nên lưu ý xem thời giờ, công việc của chủ nhà để cáo lui sớm.

4. Tiếp khách thăm

- Phải tỏ ra vui vẻ, hiếu khách, ra đón tiếp niềm nở, rộng rãi, nhất là đối với anh chị em tu sĩ. Nét mặt, cử chỉ, lời nói hoàn toàn cho khách. Nhấn nhục nghe chuyện, đừng bộc lộ bức dọc, nhăn nhó.
- Đang tiếp chuyện, nếu có việc khẩn cấp, hoặc có khách vào, ta xin cảm phiền, xin vui lòng đợi chút... Khi họ ra về, cần đưa tiễn với đôi lời mời, luyến tiếc...
- Với khách tạm trú: Tạo sự thoải mái "*như nhà của họ*". Cần đón tiếp niềm nở, dọn phòng riêng, dụng cụ cho sạch sẽ, rồi tổ chức giải trí, cơm nước chu đáo. Nên giữ bầu khí vui vẻ, quan tâm đến nhu cầu của khách.
- Thời gian ở trọ: Châm ngôn người khách là: "*Nhập gia tùy tục*". Biết quý trọng những gì của chủ (đồ dùng, thú vật, điện nước...), biết khen tặng những cái hay đẹp, tài nấu nướng, cách trang trí, trả thù lao cho người làm công... Đừng tò mò lục lạo đồ đạc, thư từ của chủ. Về nhà, nên biên thư cảm ơn, có thể gửi quà tặng.

(Còn tiếp)

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 03/2026

CẦU CHO VIỆC GIẢI TRỪ VŨ KHÍ VÀ HÒA BÌNH

Xin cho các quốc gia hướng tới việc giải trừ vũ khí một cách hiệu quả, đặc biệt là vũ khí hạt nhân, và để các nhà lãnh đạo thế giới chọn con đường đối thoại và ngoại giao thay vì bạo lực.

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
✠ Sống Lời Chúa	05
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 122)	15
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CĐLCTX TGP Sài Gòn	19
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	21
◆ Tin CĐLCTX TGP Huế	26
◆ Tin CĐLCTX GP Nha Trang	28
✠ Các bài Thường huấn dành cho giáo dân	30
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Đọc sứ điệp mùa Chay	46
◆ Thánh Giuse, người đàn ông của hành động	50
◆ Đời cát bụi	52
◆ Người lữ hành hy vọng (tt và hết)	57
✠ GIÁO DỤC NHÂN BẢN	
◆ Bài 3: Lịch sử trong giao tiếp	62